



NHÂN BẢN

Mensuel d'information et de liaison
 Directeur : Phan văn Hùng
 Commission paritaire n° 59809
 Siège : Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris .
 5 Albert Camus - 92340 Bourg la Reine - France
 Dépôt légal n° 44101
 CCP n° 20332-01 Paris (Association Générale
 des Etudiants Vietnamiens de Paris)
 Prix du numéro : 3 FF
 Abonnement :

	France	Europe	Monde
1 numéro	3 FF	5 FF	6,50 FF
11 numéros	40 FF	50 FF	65 FF

NGUYỆT SAN - NĂM THỨ NHẤT - NGÀY 1-3-1978 - SỐ 12

lành NHÂN BẢN

YẾU TỐ THÀNH CÔNG CỦA ĐÊM HỘI TẾT

Mỗi năm, sự thành công của đêm Hội Tết Tổng Hội Sinh Viên tại Paris mỗi lần. Sự thành công này có thể do lòng đức trên hai phương diện, phương diện nhỏ của nội bộ Tổng Hội Sinh Viên và phương diện lớn của tiếng vang thu hoạch trên dư luận quốc tế.

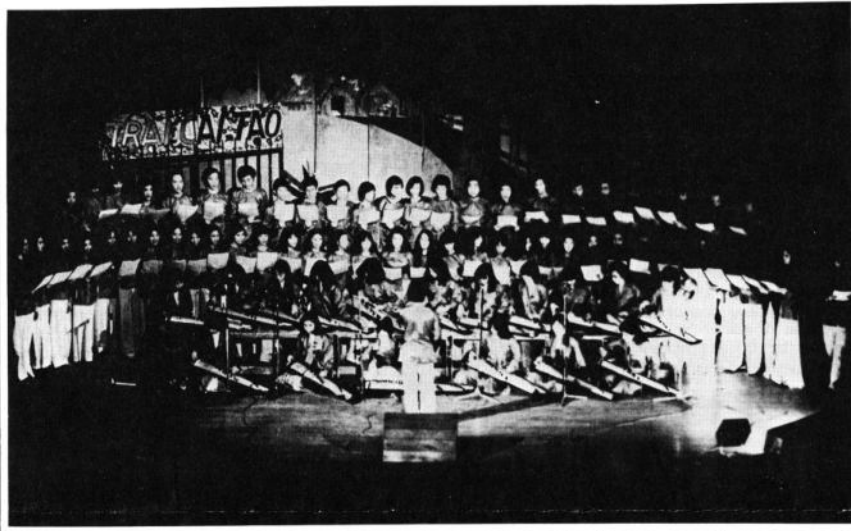
Đối với nội bộ THSV, cứ sau mỗi đêm Tết thành công thì THSV lại thêm được cán bộ. Từ 3 năm nay, những sự tăng trưởng lực lượng này có phần mạnh mẽ hơn trước đây rất nhiều nhờ sự tham gia của các vị đồng tuổi, những bậc cha anh của anh em sinh viên do lần sống tự nạn đưa tới. Có thể nói rằng sự công tác giữa hai thế hệ trong lòng THSV đã thật mỹ mãn và cũng vì vậy mà THSV, tuy vẫn mang tên "sinh viên" và tuy nặng nề vẫn còn chịu một trong giới thanh niên, dần dần sẽ ngày càng mang nặng tính chất "tự nạn". Sự chuyên minh này và sự cung cấp lực lượng vừa nói cho thấy phần nào sự trưởng thành của một trường người tự nạn Việt Nam nói chung.

Đối với dư luận bên ngoài, tiếng vang từ trước tới giờ vẫn còn giới hạn trong giới Việt kiều, tuy rằng tiếng vang cũng đã tương đối lớn mạnh lắm rồi. Chỉ cần nhìn các khán giả hoàn toàn hết là khán giả - vì họ đã thật sự tham gia vào màn văn nghệ trên sân khấu bằng những cổ vũ, đáp nhịp hay hò khêu hiệu - , chỉ cần thấy nét mặt hào quang và phần khởi của đồng bào khi ra về, chỉ cần nghe trong những ngày kế tiếp những câu nói khích khởi của một niềm tin đã đạt được, chỉ cần cảm thấy sự hân hoan của tất cả đồng bào vì đêm Tết của chúng ta - những người tự nạn Việt Nam tại hải ngoại - đã đánh một đòn chí tử vào tinh thần của phe Cộng sản, thì ta đã thấy rằng tiếng vang của đêm Tết đã quan trọng ra sao.

Những năm nay, tiếng vang đó còn đi xa hơn là khỏi Việt Kiều chúng ta : âm hưởng của đêm Tết đã đi tới dư luận quốc tế. Sự hiện diện của các kỳ giả Tây Phương, của một số nhân vật chính trị ngoại quốc cũng như bài tường thuật trên báo chí Pháp đã chứng minh điều đó.

Do đâu mà có sự thành công như vậy? Có một số yếu tố đặc sắc của Đêm Hội Tết - và một số yếu tố do môi trường tranh đấu chung đem lại. Trong các yếu tố đặc biệt (Xem tiếp Tr.6)

TẾT PHÂN ĐẤU trong cao trào tranh đấu hải ngoại



Văn theo thông lệ hàng năm vào đầu năm âm lịch, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris đã tổ chức một đêm văn nghệ Tết Mậu Ngọ với chủ đề "Tết Phân Đấu" tại rạp Maubert-Mutualité vào ngày 4-2-1978 với sự đóng góp của hơn 400 anh chị em sinh viên và cùng với sự tham gia của một lực lượng Việt kiều chưa từng thấy trong lịch sử của Người Việt hải ngoại.

Với con số khoảng 3.500 khán giả, phòng hát Maubert đã chật ních trên lầu cũng như dưới nhà trần ra đến phòng ngoài, khiến cho bạn Trật tự phải lăm lăm nhìn mỗi làm nổi bốn phần của mình. Từ 6,7 giờ tối đã có đông người tụ họp trước cửa rạp, người chờ mua vé, kẻ chờ mở cửa hoặc gặp thân hữu u trò chuyện. Và mỗi bước chân vào rạp, Việt Kiều đã ngỡ ngàng trước các màu sắc của tâm lịch THSV, của gian hàng văn hóa và tiểu công nghệ, của các áo dài của các chị tiếp tân. Các tà áo dài đã mang lại cho người đi xem một hình ảnh tươi mát, đượm mùi Quê Hương. Đặc san NHÂN BẢN năm nay, tiếp nối đặc san Thông tin Sinh viên năm vừa qua, gồm đủ các bài văn hoá phong tục, các bài bình luận chính trị sâu sắc nói lên nổi ưu tú của người tuổi trẻ trước thời cuộc, cuộc hiện tại, vừa muốn tìm lại các hình ảnh đẹp của ngày xưa, vừa muốn đóng góp vào công cuộc tìm lại hạnh phúc thật sự cho dân tộc đặc san này đã được hưởng ứng nồng nhiệt của người đi xem trước khi màn văn nghệ bắt đầu (Xem tiếp Tr.6)

ĐÌNH-BÁ-THỊ BỊ TRỤC XUẤT KHỎI MỸ VỀ TỘI GIÁN ĐIỆP

Tổng tình và dọa nạt là những khí giới của chính quyền Hà-Nội

Vụ án gián điệp đầu tiên giữa Cộng Sản Việt Nam và Mỹ đã bùng nổ. Ngày 31-12-77, tại Arlington (tiểu bang Virginia, Hoa Kỳ), hai điệp viên, một Mỹ một Việt, đã bị tổng giam về tội tiết lộ và cung cấp tài liệu mật của Cơ Quan Thông Tin Hoa Kỳ (United States Information Agency) cho Cộng Sản VN.

Người cho tin là Ronald L. Humphrey, 42 tuổi; người chuyển tin là Trường Đình Hùng, 32 tuổi, con ruột của Trưởng Đình Dzu, cựu ứng cử viên Tổng Thống VNCH; người nhân tin là Đinh Bá Thi, trưởng phái đoàn Hà Nội tại Liên Hiệp Quốc (Nữu Ước) và trong hệ thống giấy truyềnh để chuyển các tin tức này về Paris và Việt Nam, người ta còn thấy có dính líu một số quan chức lớn của Hội Người Việt tại Pháp như Huỳnh Trư Đông, Nguyễn Ngọc Giao, của Toà Đại Sứ Hà Nội tại Pháp như Phan Thành Nam, của chính quyền Hà Nội như Nguyễn An Huỳnh, bộ trưởng Bộ Khoa Học và Kỹ Thuật, và Phan Hiền, trưởng phái đoàn Hà Nội tại cuộc đàm phán Paris với Thủ Trưởng Hoa Kỳ Holbrooke.

Nhìn chung tước và cấp bậc các người dính líu tới vụ án này, người ta không thể không chắc chắn rằng hệ thống gián điệp này là do Hà Nội chỉ huy và tổ chức. Cũng vì vậy mà phần ứng của chính phủ Mỹ đã tương xứng với sự trầm trọng của nội vụ: ngày 3-2-78, Mỹ tuyên bố trục xuất Đình Bá Thi về tội lợi

đụng chức vụ của mình để làm hại cho nền an ninh của Mỹ. Ngày 4-2-78, Thi chối cãi và tuyên bố sẽ không rời khỏi nhiệm sở. Ngày hôm sau, để khỏi trở trên với dư luận quốc tế, Hà Nội triệu hồi Thi về nước.

Trước khi phân tách hậu quả của nội vụ, hãy tìm hiểu trước tiên hai nhân vật Humphrey và Trường Đình Hùng.

HUMPHREY: MỘT VỤ TỔNG TÌNH

Humphrey đến Việt Nam vào năm 1968. Ông hoạt động trong các ngành báo chí, truyền thanh, kịch nghệ và sống chung với một người đàn bà VN mang tên Kim, một quả phụ với bốn đứa con nheo nhóc. Khi ông được chuyển đến Köln (Tây Đức) năm 1971 thì bà Kim cũng theo ông.

(Xem tiếp Tr.5)

Bình luận

Vụ ĐÌNH-BÁ-THỊ : MỘT THẤT BẠI CỦA HÀ-NỘI

Ngày 3-2-78, Đình Bá Thi đại sứ Cộng Sản Việt Nam tại Liên Hiệp Quốc bị chính phủ Mỹ trục xuất về tội lạm dụng quyền đặc miễn ngoại giao để làm gián điệp chống lại Hoa Kỳ. Một việc chưa hề xảy ra với một trưởng phái đoàn ngoại giao tại Liên Hiệp Quốc.

Nội vụ mang vỏ ngoài như một câu chuyện tình giữa một người đàn bà Việt Nam và một cựu nhân viên ngoại giao Mỹ tại Việt Nam - Ronald Humphrey - đặc trách về những tin tức ngoại giao mật tại toà Bạch Ốc. Vì muốn tìm cách xin cho người tình rời khỏi Việt Nam * Humphrey đã cung cấp những bản tin mật liên quan đến hội đàm Mỹ-Hà Nội tại Ba Lê cho Trưởng Đình Hùng tự David Trương, con trai Trưởng Đình Dzu.

Sau đó Hùng chuyển những tài liệu mật này cho phái đoàn đại diện Hà Nội tại Liên Hiệp Quốc và toà Đại Sứ Cộng sản Việt Nam tại Pháp. Ngày 31-12-77, Hùng và Humphrey bị cảnh sát liên bang (F.B.I) bắt và buộc tội làm gián điệp cho chính phủ Hà Nội chống lại Hoa Kỳ. Nhân vụ này, bộ trưởng ngoại giao Cyrus Vance đã ra lệnh cho Đình Bá Thi phải rời ngay quốc gia lãnh thổ Hoa Kỳ, đồng thời quyết định trên cũng được thông báo cho Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc.

THẤT BẠI CỦA HÀ NỘI TRONG VIỆC BÌNH THƯỜNG HOÁ NGOẠI GIAO, VỚI HOA THỊNH ĐÓN

Sau thắng lợi quân sự, ở miền Nam Việt Nam, chính quyền Hà Nội tìm mọi cách để

vận động Mỹ viện trợ lại cho Việt Nam. Bước tiến đầu tiên để đi đến viện trợ là cuộc hội đàm Việt-Mỹ tại Ba Lê. Ngoài một thì Hà Nội đối Hoa Kỳ phải bắt đầu những chiến tranh, bên trong Cộng sản Việt Nam mặc cả với Mỹ về những điều kiện do Mỹ đặt ra trong việc nhân viện trợ. Nhưng cuộc hội đàm, đến nay, đã quá lâu mà vẫn chưa có kết quả cụ thể nào cả.

Để hỗ trợ cho việc xin đi la Mỹ, một mặt Cộng sản Việt Nam vận động dư luận nhằm làm áp lực để chính phủ Hoa Kỳ sớm chấp nhận viện trợ cho họ. Phe Cộng sản đã khôn khéo đưa vào mặc cảm "tối lỗi" của nhân dân Hoa Kỳ trong chiến tranh Việt Nam, họ giật dây một số đoàn thể khuyếch tả, tổ chức hội thảo (Xem tiếp Tr.5)

ĐẠI HỘI THỂ THAO ÂU CHÂU KỲ 14

Theo quyết nghị của Đại Hội Sinh Viên Việt Nam tại Âu Châu ngày 21-8-1977, Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris sẽ tổ chức **ĐẠI HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TẠI ÂU CHÂU** kỳ thứ 14

• tại Beauvais (cách phía bắc Paris khoảng 60 cây số) từ

11-4-78 đến 16-4-78

CHƯƠNG TRÌNH :

- **THỂ THAO :** sẽ có các giải bóng tròn, bóng chuyền, bóng bàn, điền kinh, bơi lội, võ cầu...
- **VĂN NGHỆ :** sinh hoạt cộng đồng, đêm văn nghệ bê mạc
- **VĂN HOẠ :** phim ảnh, đài phát thanh, nhật báo...
- **HỘI THẢO :**

CHI THAM DỰ cho mỗi người (chưa kể chuyên chở) là 235 FF trong Đại Hội hoặc 55 FF một ngày.

- bao gồm tiền phòng và ba bữa ăn mỗi ngày.
- Xin các bạn ghi tên và đóng tiền tại :
• CEFRAL, 34 Rue Henri Barbusse, 75005 Paris
Mỗi chiều chủ nhật từ 15g đến 18g.
- MAISON DES PROVINCES DE FRANCE,
55 Bd Jourdan, 75014 Paris, Phòng 730.
- M. PHAM : 34 Rue La Bruyère, 75009 Paris
Điện thoại : 874 8360.

(Chờ giới hạn, xin ghi tên sớm).

HÃ NỘI BÁO ĐỘNG : quân đội CS. thiếu kỷ luật & mất tinh thần

Tạp chí Quân Đội Nhân Dân trong số tháng 2-78 vừa qua đã đề cập nhiều đến những tệ đoan và những khó khăn mà quân đội cộng sản đang gặp phải.

Trước hết là trên phương diện kinh tế, các bộ đội CS đã không góp phần đắc lực vào các công tác sản xuất, và họ bị trách là mang một phần trách nhiệm trong các thất bại nông nghiệp 2 năm vừa qua. Tờ báo viết: "Chúng ta đã không thấu triệt được nghĩa vụ xây dựng kinh tế, thiếu lãnh đạo hủ hèn ở mọi cấp và không phối hợp ở mọi ngành. Chúng ta đã không chú ý tới được khả năng thi hành các kế hoạch, tạo động lực xuất cao và thiếu hẳn nỗ lực phối hợp khả năng xây dựng kinh tế với công tác chiến đấu".

Nói một cách khác là ngoài việc cầm súng, quân đội CS đã được sung công vào việc sản xuất nhưng sự pha trộn này đã thất bại. Kết quả, theo tờ báo là "chi tiêu kinh tế đã không đạt được, không thu hoạch được đúng mức".

Đề giải thích sự kém cỏi này, tờ báo viết: "Quân đội chúng ta còn quá nhiều thiếu sót trong lãnh vực duy trì kỷ luật. Tại một số đơn vị, kỷ luật hầu như không còn và, nguy hại hơn, lại có khuynh hướng các đơn vị... Một số đơn vị hành động đi ngược lại truyền thống của quân đội ta."

Không thấy bài báo nói rõ những hành động đó cụ thể là sao, nhưng người ta đoán rằng bài báo muốn ám chỉ một tinh thần thờ ơ, chủ bại do sự thất vọng ở chính sách nhà nước gây ra. Tinh thần này đã là nguyên nhân cho một số xung đột, bất đồng về kiến thức trong hàng ngũ cán binh, nên bài báo viết tiếp: "Hầu quả của những hành động này ảnh hưởng xấu xa đến khả năng tác chiến và lực lượng sản xuất của quân đội, nguy hại đến sự đoàn kết và thống nhất..."

Các quan sát viên coi như lời buộc tội gắt gao trên như điển hình đầu cho một số cảnh tượng quan trọng. Bài báo này được đăng r a trong khi các cơ quan ngôn luận khác của chính quyền đang mở chiến dịch "thanh lọc những phần tử chiểu kỷ luật, tiêu diệt tư tưởng quân

phiệt phản động trong quân đội".

Riêng câu chốt này còn có nghĩa là trong quân đội CS, đang có những phần tử hống hách, hách hiên dân chúng, mà nguyên do là chính sách của nhà nước CS coi nhân dân miền Nam như những kẻ chiến bại.

Tựu chung, những khó khăn mà quân đội CS đang gặp phải đã bắt nguồn từ chính sách, chính tài mà lòng dân của chính quyền Hà Nội mà cán binh cộng sản chỉ là những kẻ thừa hưởng.

Lên án họ thiếu cố gắng trong khi chính đường lối toàn diện của nhà nước đã sai lầm từ căn bản, đó là bằng chứng của một sự thiếu cần và hẹp hòi đường lối.

PHẠM CHI'

MỸ và PHÁP đón nhiều người tỵ nạn nhất

Trong một cuộc họp báo vừa qua tại Genève, (Thụy Sĩ), phát ngôn viên của Cao Ủy Ty Nạn Liên Hiệp Quốc tuyên bố rằng cho đến nay, Hoa Kỳ là nước đứng hàng đầu trong việc đón tiếp và định cư những người tỵ nạn Đông Dương, và vào hàng nhì là Pháp.

Được biết theo những thống kê, không kể những người tỵ nạn đã được định cư ngay sau các biên giới tháng 4-75 trong đợt di tản vĩ đại đầu tiên, hiện tại đã có 34120 người tỵ nạn nhập cảnh vào Hoa Kỳ. Quốc gia này đã đặc biệt chú trọng đến những người vượt thoát được bằng đường biển.

Đầu tháng giêng vừa qua, Quốc Hội Mỹ cho phép chính phủ tiếp nhận thêm 7 ngàn người nữa; một con số tương tự những người tỵ nạn đã nhập cảnh Hoa Kỳ trong năm ngoái.

Tại Âu Châu, qua trung gian của Ủy Ban Hỗn Hợp Xuất Nhập Cảnh, Pháp đã tiếp nhận 30 ngàn người tỵ nạn từ các trại trên xứ Thái và Mã Lai K. 505 người đã được chuyển sang xứ Guyane, thuộc Pháp. Ngoài ra, Ủy Ban này cũng dự định trong năm tới tiếp tục đưa những người tỵ nạn vào Âu Châu.

Cũng nên kể thêm rằng Tây Đức, Bỉ, Hoà Lan, các xứ Bắc Âu Thụy Sĩ cũng đón nhận từng nhóm nhỏ người tỵ nạn. Ước đã tiếp nhận khoảng 1500 người

CUỘC CHIẾN

DIỄN TIẾN TỪNG NGÀY

ĐẦU THÁNG 8-77 : đài phát thanh Nam Vang liên tiếp kêu gọi quân đội và nhân dân các tỉnh tiếp giáp Việt Nam "sẵn sàng hy sinh để chống lại kẻ ngoại xâm trên đất liền, không và hải phận".

Báo chí Thái Lan đề cập đến nhiều vụ đụng độ cấp tiểu đoàn tại vùng biên giới Việt-Miên.

8-8-77 : Võ Nguyên Giáp đột ngột kinh lý tỉnh An Giang chỉ thị cho quân đội phải "sẵn sàng và chiến đấu để đánh và duy trì trật tự xã hội và chính trị, hợp tác với những lực lượng quân sự khác để bảo vệ hải phận, biển gỏi và các đảo trên thềm lục địa".

31-12-77 : Đại sứ Kampuchia tại Bắc Kinh họp báo lên án Hà Nội đồng thời công bố một bản tuyên cáo của chính phủ nước Kampuchia Dân Chủ gọi "các ban hủ hèn xa gần khắp năm châu và dư luận thế giới".

Bản tuyên cáo gồm 9 điểm tóm lược như sau :

1.... "Từ tháng 9-77, quân đội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam gồm nhiều sư đoàn bộ binh, trang bị hàng trăm xe thiết giáp và hàng trăm chiếc trung pháo, được không quân yểm trợ, đã xâm nhập một cách quy mô và có chiến thuật nước Kampuchia Dân Chủ... tấn phá từ 2000 đến 3000 mẫu ruộng ở vùng Trapeang Phlong, Stung Krieh, Mémot, hơn 4000 mẫu ruộng ở vùng Svay Rieng, hơn 2000 mẫu ruộng ở vùng Koh Andet và Kiriwong.... Mỗi lần xâm nhập xứ Kampuchia quân đội nước CHXHCN Việt Nam đều có mang theo hàng ngàn nông dân và nhiều máy gặt để cướp các mùa màng, mang đi máy ng à n tấn lúa.... Quân đội nước CHXHCN Việt Nam đã bắt giết tàn sát chúng, trẻ em và phụ lão, đốt phá nhà cửa, cướp heo, gà, trâu bò, hãm hiếp đàn bà con gái xông nơi giết đi và cướp mìn ghê gớm hơn bọn đánh mìn Nam Hàn của Thiệu Kỳ trước kia...."

2.... "Nguyên do căn bản (của việc xâm lấn lãnh thổ Kampuchia) là việc nước CHXHCN Việt Nam đã từ lâu nay có ý định ép nước Kampuchia vào một Liên Bang Đông Dương do nước Việt-Nam chi phối...."

...đề rồi sau này sẽ gồm thâu và nuốt trọn nước Kampuchia sau một thời gian dài định...."

...Nước CHXHCN Việt-Nam cho rằng chỉ trong vòng 30 năm với một mức độ di dân thường niên từ 500 000 đến 1 triệu

và đang dự định đón thêm 1 ngàn người nữa. Gia Nã Đại tuyên bố có thể tiếp nhận mỗi tháng 50 gia đình tỵ nạn.

Người ta đến được, qua làn sóng tỵ nạn, đã có 2 070 người đã đến các xứ Đông Nam Á vào tháng 10 vừa qua, 1518 trong tháng 11, 9 26 trong tháng 12 và 1858 trong tháng 1-78. Các xứ này đã định cư được cho một số nhỏ những người tỵ nạn. Không cần đã đón tiếp 28 người. Tên Gia Ba 109 người và Mã Lai A đã tiếp nhận 1400 dân Khơ Me theo Hồi Giáo.

Những sự kiện trên đây đánh dấu sự chuyển hướng lãnh hội của dư luận quốc tế, đứng về phía làn sóng tỵ nạn mà công kích các hành động phi nhân quyền của các chính phủ cộng sản Đông Dương.

người, người Việt Nam sẽ chiếm đa số tại Kampuchia." 3.... "Nước CHXHCN Việt Nam đã thi hành nhiều thủ đoạn chống lại nước Kampuchia dân Chủ, như việc xúi dục một bọn Khơ Me phản loạn thành lập một Đảng Cộng Sản le y khai chống lại Đảng Cộng Sản Kampuchia... và việc quy tụ một bọn ác ôn thành một quân đội Kampuchia ly khai làm công cụ cho ý đồ đế quốc của nước CHXHCN Việt-Nam...."

Quân đội nước CHXHCN Việt Nam đã đường nhiên chiếm đóng nhiều vùng đất thuộc các tỉnh Rattanakiri và Mondulakiri; thật ra đây chỉ là những vùng mà nước Kampuchia đã cho quân đội nước CHXHCN Việt Nam dùng để làm trụ khi họ không biết ẩn náu ở đâu trên lãnh thổ Nam Việt-Nam".

8.... "Trong các cuộc tấn công xâm lấn của quân đội nước CHXHCN Việt Nam, có sự hiện diện của một số người ngoại quốc làm cố vấn, kỹ thuật gia hoặc điều khiển các đơn vị pháo binh và thiết giáp...."

Nước Kampuchia Dân Chủ thành thực khuyến cáo các cơ nhân và chính phủ ngoại quốc này phải chấm dứt tức khắc các hành động xâm lấn vào nội tỉnh nước Kampuchia Dân Chủ này...."

Cùng ngày, bộ ngoại giao Kampuchia ra thông cáo gián đoạn "tạm thời" các quan hệ ngoại giao với Hà Nội và bước các nhân viên sứ quán CHXHCN Việt-Nam tại Nam-Vang phải rời nước Kampuchia trước ngày 7-1-78.

Sau khi Kampuchia tung ra bản thông cáo trên, Hà Nội cũng với và phổ biến một bản tuyên bố trong đó những đoạn chính như sau :

"...Về vấn đề biên giới và lãnh thổ giữa hai nước Việt Nam và Campuchia, nước CHXHCN Việt Nam chủ trương giải quyết trên cơ sở tôn trọng chủ quyền của nhau, đồng thời cũng có và tăng cường tinh đoàn kết, quan hệ hợp tác anh em giữa hai nước xây dựng đường biên giới hữu nghị lâu dài theo nguyên tắc công bằng và hợp lý."

"...Nhưng rất tiếc rằng Campuchia đã gây nên tình hình biên giới ngày càng căng thẳng...."

"...Ngay từ đầu tháng 5-75 Campuchia đã cho lực lượng vũ trang tiến công vào Phú Quốc, đảo Thổ Chu, bắt đi hơn 500 dân; xâm phạm lãnh thổ của Việt-Nam ở một số nơi vùng biên giới từ Hà Tiên đến Tây Ninh... Đặc biệt nghiêm trọng là từ tháng 4-77 đến nay, Campuchia đã sử dụng một lực lượng vũ trang rất lớn gồm nhiều sư đoàn, được nhiều cụm pháo và súng cối đặt trên đất Campuchia xâm trở mạnh mẽ...."

đây liên tiếp pháo kích nhiều vùng đồng dân, vùng kinh tế mới kể cả những vùng nằm sát u trong lãnh thổ Việt Nam như thị xã Châu Đốc, các thị trấn Hà Tiên và Tịnh Biên. Tiến công đến đâu, các lực lượng Campuchia cướp bóc, đốt phá, đốt phá chùa chiền, trường học, bệnh xá, ở nhiều nơi họ đã gây ra những tội ác cực kỳ dã man, hãm hiếp phụ nữ, mổ bụng người có thai, chặt đầu mọi gan ng lớn, tàn sát trẻ em ném xác vào lửa...."

"Trước hành động của Cam

puchia liên tục xâm phạm lãnh thổ Việt Nam, nhân dân và lực lượng vũ trang Việt Nam ở vùng biên giới đã bước phải chiến đấu để tự vệ...."

"Chính nhiều nước CHXHCN Việt Nam đề nghị hai bên gặp nhau để sớm ngừng bắn, ở bất cứ cấp nào để cùng nhau trên tinh thần hữu nghị anh em giải quyết vấn đề biên giới giữa hai nước...."

Hàng thông tấn AFP ước có 8 sư đoàn Việt-Nam hiện đang giao tranh tại vùng biên giới Việt-Miên.

3-1-78 : Đài phát thanh Nam Vang phổ biến một bản tuyên bố của chính phủ Kampuchia đặt việc Hà Nội triệt thoái quân đội ra khỏi lãnh thổ Kampuchia như điều kiện tiên quyết cho mọi cuộc đàm phán.

5-1-78 : các đại sứ tại Bắc Kinh của các nước Thụy Điển, Đan Mạch, Phần Lan, Mali, Tân-Da-Ni, Nê Pan được chính phủ Kampuchia mời viếng thăm nước Kampuchia.

18-1-78 : bà cụ phu Chu Ân Lai cầm đầu một phái đoàn Trung Cộng viếng thăm Kampuchia. Đang lễ bà vợ Chu Ân Lai là một trong những nhân vật đáng lẽ phải tiếp đón thì tướng Pháp Barre. Vợ Chu An Lai là một nhân vật rất có tiếng tăm tại Trung Cộng tuy không nắm giữ quyền quyết định.

5-2-78 : Hà Nội công bố một dự án hoà đàm gồm 3 điểm :
• ngừng bắn tức khắc và thành lập một vùng phi quân sự rộng 10 cây số dọc theo biên giới.
• ký kết một thỏa hiệp về vấn đề biên giới và một hiệp ước hữu nghị giữa hai nước.
• thành lập một hội đồng giám sát quốc tế.

Dù an hoà đàm của Hà Nội được trình lên Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc.

8-2-78 : Nam Vang liên tiếp bác bỏ đề nghị 3 điểm của Hà Nội, cho rằng "chiến tranh Miên-Việt không phải là một cuộc tranh chấp biên giới mà được tạo nên bởi ý đồ thành lập Liên Bang Đông Dương của Hà Nội. Do đó cuộc chiến chỉ có thể chấm dứt khi Hà Nội từ bỏ ý định đế quốc đó".

Đài phát thanh Nam Vang lại cho rằng : "Lạm sa o chúng ta lại có thể quý hay và đầu hàng kẻ thù, để chúng có thể lôi chúng ta đến bàn hội nghị giúp cho bọn chúng là quân xâm lược che dấu bộ mặt ác ôn, phát xít và xâm lược của bọn chúng dưới một bề ngoài yêu chuộng hoà bình".

21-2-78 : Hà Nội chính thức liên tiếp đã kích Trung Cộng qua bài bình luận sau :

"...Việc Campuchia nấn nặc chờ đợi đề nghị 3 điểm cho ta thấy rằng nguyên do cuộc chiến không phải là vấn đề tranh chấp biên giới...."

Ta thấy một cách rõ ràng rằng chế độ Nam Vang không làm sao đủ sức để nuôi dưỡng một mình một cuộc chiến tranh chống lại Việt Nam. Dù liên hệ giới đi biết rằng có một bọn đế quốc và phân

đồng quốc tế đã huân luyện và trang bị hơn 12 sư đoàn Campuchia với đại bác bắn xa và cung cấp cho Campuchia nhiều chiến đấu cơ mà Campuchia không có trước năm 1975...."

TẠI BIÊN GIỚI MIỀN

NGHĨ VỀ BUỔI HỌP BÁO của VÕ-VĂN-SUNG tại PARIS

Sau cả tháng trời dằng dai, cuộc đánh nhau của quân đội hai chính quyền Cộng Sản Cam Bốt và Việt Nam vẫn kéo dài. Cả hai đối phương vẫn tiếp tục đổ lỗi cho nhau để lấy tiếng tại quốc ngoại và đồng thời tung tin chiến thắng trong cuộc dập để tiêu thụ, trong qđp nội theo một diện tượng cố định.

Về phía Khở Me thì kỹ có gì mới lạ: vẫn những lập luận có hậu của bất cứ một chính quyền Cộng Sản nào, nghĩa là vẫn danh trống và ăn cướp, không cần đến xia gi để sự thật cả. Riêng về phía Hà Nội các quan sát viên đều ngạc nhiên trước thái độ rất mềm dẻo của một chính quyền nổi tiếng là bạo chiến. Tại sao Hà Nội có một thái độ hoà hoãn với Khở Me đó khi mà Cộng Sản Việt Nam có hàng triệu quân, khi mà các an cận, bộ văn nói: "Nêu cần chỉ nửa ngày - quân ta chiếm được Nam-Vang/Phai chăng Hà Nội chỉ là nạn nhân của một cuộc gây chiến biên giới của Khở Me đó? Phải chăng Hà Nội thành thật muốn giải tã ôa cuộc chiến giữa hai nước Cộng Sản anh em láng giềng?

Mọi người còn nhớ là Trung Cộng vẫn còn chiếm Hoàng Sa và xác nhận chủ quyền trên Trường Sa mà không có một phần ứng đặc lực nào của Hà Nội cả. Đảng rđm sự đàn áp nhân khinh dân an yếu là một chuyện thường trong khối Cộng Sản, nhưng ít ai hiểu nổi là Hà Nội phải nhường Khở Me đó. Những ai theo dõi kỹ thái độ của Hà Nội từ xưa đến nay đều thấy lời nói và hành động của họ đều trái ngược với nhau cả. Câu nói bất hủ: "Đừng nghe chúng nó, hãy xem chúng làm!" đều được các báo chí Tả và Phả nhắc đến. Diễn hình cho thái độ nói-làm - trái ngược là cuộc họp báo của Võ Văn Sung hôm 6-2 tại Paris.

Sung tố cáo chính quyền Nam Vang bất chính; chính quyền Hà Nội hợp chính chẳng Sung tố cáo có đôi lập đây đây tại Cam Bốt: không có đôi lập tại Việt Nam ư khi mà cả trăm ngàn người phải hy sinh tính mạng bỏ nước ra đi, kháng chiến dồn dập khắp nước?

Sung tố cáo thành trướng dâm máu tại Cam Bốt: ai quên được các trại học tập cải tạo tại các trại núi rừng Việt Bắc đến hàng sáu U Minh?

Sung tố cáo Khở Me đó đi ngược lại nguyện vọng nhân dân: tại Việt Nam, dân phải chống cơ quyền vọng lĩnh 2 kỷ gạc 1 tuần, cơ quyền vọng đi học tập, đi vùng kinh tế mới?

Sau 3 năm im hời, lặng tiếng, trong lúc cả thế giới lên án thái độ khát máu của Khở Me đó, có lẽ ngày nay Hà Nội cho rằng mình có thể đứng trong hàng ngũ dân chủ nếu lên Khở Me đó chẳng? Ai cũng biết là kẻ ăn cắp vẫn có thể lên an đũa ăn cướp, kẻ giết người bằng súng cũng có thể trách đứa dâm người bằng dao...

Nếu đi ngược lại lịch sử của khối Cộng sản, người ta thấy làm điều trướng hợp: - Kút Xếp lên an Sít Ta Lin khát máu. Lê Duẩn sửa sai thành trướng Trường Chinh sau

những dấu tở dâm máu Mao kết tội Lưu Thiệu Kỳ, Đặng Tiểu Bình chủ mắng thậm tệ nhóm Giang Thanh. Tất cả những luận điệu đó chỉ nhằm lừa bịp dư luận quốc tế và quốc nội. Họ cho là chỉ trích thôi nạt tội lỗi nghĩa là mệnh tốt đẹp. Điều đó chưa hẳn là đúng: những goulag của Sít Ta Lin kinh khủng thật những những nhà thương điên của Kút-Xếp, Bết-Nép lại là nơi an trí người có bệnh... đôi lập. Về bình độ của tư quá ngóng cuồng thật những dân của Hoa Quốc Phong-Dũng Tiểu Bình hiện nay không kém khát máu trong các cuộc thanh trừng-Đầu tở của Trường Chinh gây oan ghét trong toàn dân cũng không kém ai quên những đàn áp dâm máu sau đó ở Quỳnh Lưu. Hiện nay Khở Me đó rút ruột uống máu người làm toàn thể nhân loại kinh tởm thật những phùng trai học tập, vung kinh tế mới, tu đây, đàn áp tại Việt Nam v.v... vẫn còn đó, có che dấu được ai đâu?

Buổi họp báo của Võ Văn Sung chỉ có mục đích dùng Khở Me đó làm bình phong che tâm mặt của dư luận quốc tế về phía Việt Nam. Thái độ đường đồng kích tây cũng có một phần nào ảnh hưởng trong báo chí Tây Phông. Khi đề cập đến hiện tình qua chiến cuộc Miền-Việt, một số báo chí chỉ nói đến sự tàn bạo của chính quyền Khở Me đó. Nếu Hà Nội có bị trách thì chỉ bị trách là có mộng bá chủ Đông Dương. Lời trách này chỉ là lời trách suông chứ không có tính cách công kích rõ rệt. Khi đọc tường trình của Tổ chức Amnesty International, ai còn để ý đến con số 200 ngàn tù nhân chính trị tại Việt Nam bên cạnh con số hàng triệu người bị cưỡng bách, giết hại bên Cam Bốt? Còn ai để chú ý ý đến hàng chục ngàn người hy sinh tính mạng vượt biển bỏ nhà ra đi, hàng trăm ngàn người phải chịu rức trong các trại tỵ nạn bên Thái Lan?

Nếu xú đọc tài quân phiệt Chỉ Lôi làm quên đi bao xú độc tài quân phiệt tại Châu Mỹ La Tinh thì bọn khát máu Khở Me đó quả thật có thể làm lu mờ, che dấu các chế độ bạo tàn khác ở Á Châu như Việt Nam, Lào, Trung Cộng. Nếu Chỉ Lôi có lỗi cho các xú chung quanh thì hiện nay chính quyền Nam Vang đang là cái lõi cho Hà Nội vậy.

Vì thế cho nên, Hà Nội đã cố ý lấy một thái độ bên ngoài mềm dẻo và hoà hoãn, luôn luôn kêu gọi hai bên thường thuyết với nhau, đó là để giảm cạnh cho thế giới thấy rằng chỉ có Nam Vang là hiếu chiến, là tàn ác, là vi phạm nhân quyền, còn mình thì ulla chường hoà bình và... dĩ nhiên là không vi phạm nhân quyền nào cả!

Trong cuộc chiến tranh cho nhân quyền, đường nhiên Hà Nội chỉ còn đứng ở chiến tuyến thứ hai. Mềm dẻo và hoà hoãn có tác dụng, tranh không được tạm thời chiếc mũi dùi của thế giới tu đó.

Những mềm dẻo, và hoà hoãn trong lời gọi rất dễ khỉ người ta cam trong tay hơn một triệu quân thiên chiến...

ĐINH THIẾT CAN

TIN HAY KHÔNG TIN ?

Khi các giao tranh Miền Việt và bưng nồ thì có một tin đồn cho biết có những đơn vị CSVN xuất phát từ căn cứ của họ tại Lào, vượt biên giới về phía Nam và tấn công Cao Miên. Không hiểu tin đồn này từ đâu ra những mấy hôm sau, tự nhiên thấy chính quyền CS Lào lên tiếng minh oan: "Không hề có quân VN nào từ Lào đánh xuống Cao Miên cả! Bằng chứng là trong hiệp ước hữu nghị Lào-Việt, Hà-Nội chỉ có quyền đặt quân ở Lào chứ không có quyền chuyển quân qua Lào để đánh nước khác!"

Bạn có thể tin hay không tin. Nhưng chắc chắn bạn phải phê cười.

THẬT HAY KHÔNG THẬT ?

Trở về thay, trong khi Hà Nội nêu nạp bất được mấy người lính nổi tiếng Tàu, ngụ ý có quân Trung - Cộng trong hàng ngũ Cao Miên, thì người lai Cao Miên cũng khoe rằng mình là ai sát được vài tên lính da trắng bên phía quân Hà-Nội, ngụ ý có quân Nga Sô ở phía bên kia.

Có thể cả hai bên đều nói dối để bêu xấu địch thủ, nhưng có người lại bảo rằng cả hai phe đều nói thật. Thật hay không thật, cũng chẳng giải được bản tay lông lá của hai dân anh vi đạ đạ trong nội vụ.

ĐÀO PHƯƠNG CHÍ

LIÊN HIỆP QUỐC PHẢI CAN THIỆP .

Đừng tưởng sự tái diễn của chiến tranh ở biên giới Việt Miên, không ai có thể vui mừng. Nhất là những tin tức mỗi nhất của một số ký giả được mục kích những thảm cảnh của dân chúng cho biết những thiệt hại của thường dân không phải là ít.

Những ký giả này thuật lại có hàng trăm dân chúng Việt Nam bị thiệt mạng và hàng ngàn nhà cửa bị thiếu hụt. Những nguồn tin của chính quyền Hà Nội lại cả quyết quân Phôn vượt qua biên giới giết hại, tàn sát người V.N một cách man rợ.

Trong trận chiến này, chỉ ta không cần biết là ai đã đánh ai trước, ai có lợi, ai có lý, vì biết sao được khi cả hai bên đều là Cộng Sản, chúng ta chỉ thấy rằng dân ta lại lầm than, lại trốn chạy trước lửa đạn, lại sống lại cảnh điêu tàn của những năm đi đời nhất thời Cơn chiến tranh. Và chúng ta đau lòng...

Hãy làm một cái gì để chấm dứt cuộc chiến vô ích này. Vì nếu không làm gì thì cả hai bên sẽ bất động, tiếp tục cuộc si và và cái nhau giữa hai người điếc. Hãy đánh 1 hồi chuông báo động, cuộc chiến này tuy chỉ mới có mấy tháng nhưng đủ với dân ta thì đã quá dài rồi.

Nay, tiền lúc Hà Nội đi đê nghị với Liên Hiệp Quốc để giải pháp 3 điểm trong đó

có điểm cả hai bên rút quân 5 cây số xa ra khỏi biên giới và đạt đến thỏa hiệp với sự giám sát và bảo đảm của quốc tế, chúng tôi thiết nghĩ Liên Hiệp Quốc phải can thiệp vào nội vụ. Ngoài hy vọng đem lại được hoà bình, dù tạm thời, giữa hai chế độ, chúng tôi còn thấy việc này có hai cái lợi lớn:

- trước hết là có mặt tại chỗ để dò xét thực hư, để điều tra xem ai đã tấn công ai, ai đã giết và tàn phá.

Từ lâu nay, hầu hết những tin tức từ vùng đó đến với chúng ta quá mờ hồ, không thể đủ để chúng ta nhận định tình hình rõ ràng.

- sau đó là đến tận nơi để may ra có thêm chi tiết về đời sống dân chúng tại cả 2 nước, xét xem họ có tự do không, nhân quyền của họ có nguyên vẹn hay không. Nếu có mấy may nghĩ ngờ nào, hãy lúc đó Liên Hiệp Quốc sẽ sẽ thể mạnh để đòi hỏi hai chế độ Cộng Sản phải tiếp nhận một phái đoàn điều tra của quốc tế về các trại cải tạo, các vùng kinh tế mới v.v...

Đã vậy là một thiệt v của chúng tôi, mà một số ký giả ngoại quốc đã phát biểu rồi. Nào thấy đúng, mong sao bạn đọc sẽ góp tay cho việc này thành hình.

HÀNG HỮU NHÂN

HẢI PHÂN - ĐẤU MỐI của sự TRANH CHẤP ?

Các nhà quan sát viên quốc tế nhìn nhận rằng, trong cuộc tranh chấp giữa cộng sản Việt Nam và Khở Me đó, một nguyên nhân sâu xa là việc tranh giành vùng hải phận quanh vịnh Thái Lan. Vùng này được các gia chạt gia ghi nhận là chứa nhiều tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là dầu hỏa.

Hơn ai nữa còn nhớ, vào tháng 5-77 vừa qua, khi phái đoàn do Nguyễn Duy Trinh cầm đầu sang thăm Vung Cac, hai bên Cộng sản Việt Nam và Thái Lan đã song, phùng đồng ý phân chia hai phần "những nguyên tắc bình đẳng". Sau đó, chính phủ Hà Nội tuyên bố nói rộng vùng kiểm soát biên 200 hải lý vùng ven biển. Việc này khiến Khở Me đó lo ngại, nên vội tuyên bố danh sách 44 hải đảo thuộc hải phận của mình mà không dựa trên, một nguyên tắc nào cả. Chính phủ Nam Vang cũng đòi thêm vùng kiểm soát của mình rộng đến 200 hải lý, đồng thời tuyên bố "để gạc cạnh giác" để phòng các kẻ thù xuyên kiếp đang chia nhau cắt xén vùng hải phận của Khở Me như những chúng đang làm tại vùng nội địa". Hình như lối đề dọa này đã không có được mấy may kết quả nào.

Theo lời của chính phủ Khở Me đó, cuộc hội nghị Khở Me-Hà Nội vào tháng 5-76, nhằm tìm cách giải quyết vấn đề hải phận đã hoàn toàn thất bại, vì phía chính phủ Cộng sản Việt Nam (do thủ trưởng ngoại giao Phan Hiền cầm đầu) đã về lại đường ranh giới giữa hai nước, lan chiếm một phần lớn hai phần Kampuchia, "phân biệt lại

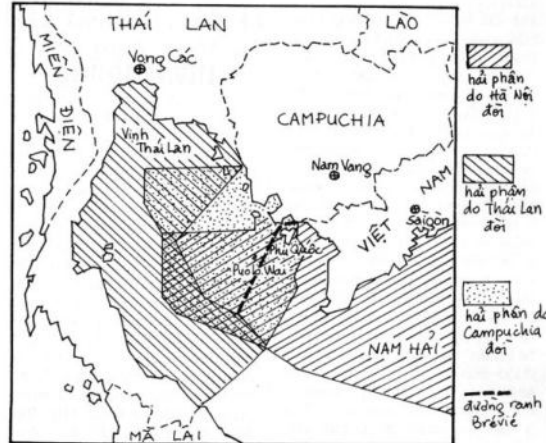
hiệp ước ranh giới mà hai bên đã thỏa thuận từ năm 1966". Đường phân ranh 1966 mà Kampuchia nói đến, ở gần là đường mệnh danh là Brévié tên một viên toàn quyền Pháp ở Đông Dương ngày xưa. Đường này về từ năm 1939, nhiệm việc phân chia việc kiểm soát hành chính và tư pháp giữa Nam Ky (thuộc địa Pháp) và Cao Miên (do Pháp bảo hộ). Đường này vẫn chưa bao giờ được phe Việt Nam công nhận. Và người ta còn nhớ vào tháng 8-74, chính phủ Việt Nam Cộng Hoà, đã ngăn chặn không cho hàng đầu ho Pháp-Hoa Kỳ tìm kiếm mỏ dầu ở vùng 60 cây số phía Tây Nam đảo Poulo Wai, mặc dầu có giấy phép của chính phủ Kampuchia, và khiến việc này phải bị bỏ dở.

Sau tháng 4-75, hai chính phủ Cộng sản Việt Nam-Khở Me

đó lại tranh giành kiểm soát các quần đảo ở vịnh Thái Lan. Mặc dầu đã tra lại cho Kampuchia đảo Poulo Wai, chính phủ Hà Nội vẫn không công nhận đường Brévié. Mọi đây nhất, một nhân viên ngoại giao của chính phủ Hà Nội ở Vạn Tường tuyên bố đường Brévié chỉ cách đảo Phú Quốc có 3 cây số và vì thế không thể báo đảm được an ninh toàn vẹn cho đảo này. Và như vậy, việc tranh giành vùng eo biển Thái Lan không thể được giải quyết nếu hai bên cứ khư khư đòi kiểm soát hải phận 12 hải lý quyết liệt, thêm lục địa 200 hải lý, và rồi để sự còn tranh trong hơi thở nếu người ta tìm thấy dầu hỏa trong vùng này.

* 1 hải lý = 1852 thước.

LÊ THIÊN



DÔNG-NAM-Á TRONG CÓN SỚT NGOẠI GIAO

Trong vòng hai tháng vừa qua, các cuộc tiếp xúc ngoại giao giữa các quốc gia Đông Nam Á bỗng nhiên sôi sục hẳn lên. Người ta thấy các phái đoàn ngoại giao, các chính - khách đưa nhau đi công du, đi thăm viếng, ký hiệp ước, thảo thông cáo. Chỉ trong vòng 50 ngày trời mà người ta đếm được hơn 15 cuộc gặp gỡ ở những cấp bậc cao nhất. Trong số các xứ này, hoạt động hàng nhất có lẽ phải kể các chính quyền Trung Cộng, Hà Nội và Thái Lan. Tuy ít lộ liễu hơn, nhưng sự có mặt của Nga Xô khắp các chiến tuyến ngoại giao vẫn vô cùng quan trọng.

HÀ NỘI: TỬ PHÁI.

Trước tiên, có lẽ phải nói tới vòng châu du Đông Nam Á của phái đoàn Hà Nội do Nguyễn Duy Trinh, ngoại trưởng cầm đầu. Đi Lào ngày 26-12, đến Nam Dương ngày 28-12, thăm Mã Lai ngày 3-1, viếng Thái Lan ngày 10-1 và sẽ tới Ấn Độ trong những ngày sắp tới. Năm quốc gia trong vòng một tháng 1 nỗ lực ngoại giao của Hà Nội quả thật đã tương xứng với sự có lập của mình.

Mục đích chính của vòng ngoại giao này được tuyên bố là để "thiết chất tình hữu nghị với tất cả các láng giềng". Nhưng thực chúng ta nhìn kỹ hơn thì thấy cũng trong thời gian này, Trung - Cộng cũng đã có những nỗ lực không kém đối đầu, nhưng lại hướng về các quốc gia khác, của Đông Nam Á và của thế giới: cuối tháng giêng, Đặng Tiểu Bình lần lượt thăm viếng Miến Điện và Nepal nói ông được đón tiếp vốn về, Chu Ân Lai công du Campuchia vào ngày 18-1, tiếp theo là Thủ Tướng Pháp R.Barre đến Bắc Kinh vào ngày 19-1.

Thành thử ra, chúng ta đứng trước một sự tranh giành ảnh hưởng gấp rút giữa hai phe Trung Cộng-Cao Miên một đàng, và Nga Xô-Hà Nội đàng khác. Phải lòng sự tranh giành này vào bối cảnh của cuộc xung đột Việt-Miên bỗng bùng nổ công khai với chiến tuyến rõ ràng thì chúng ta thấy ngay tình hình Đông Nam Á đang sôi sục tới mức nào.

MONG MẠNH

Những trước hết, hãy phân tích kết quả của chuyến công du của Nguyễn Duy Trinh. Với những cố gắng đã bỏ ra, như kết quả này không thể gọi là nhiều.

Tại Nam Dương chẳng hạn, Trinh đã đến Jakarta, thủ đô Nam Dương, với nguyên một hiệp ước thương mại trong cặp. Hiệp ước đã bị Tổng Thống Suharto đề nghị hoãn lại để nghiên cứu rộng thêm. Còn việc giải quyết mọi tranh chấp biên giới giữa 2 nước trên thêm lục địa biển Nam Hải, hai bên đồng ý cần gác lại "để sau này sẽ bàn cãi". Từ chung, người ta nhận định rằng hai chính quyền đã giới hạn sự to lớn chỉ của mình trong một số lãnh thổ lệ phép trong.

Đối với Phi Luật Tân, ba ngày sau khi vị Đại Sứ đầu tiên của Nga trình ủy nhiệm thủ cho Tổng Thống Marcos, thì hai chính quyền Hà Nội và Ma Ni cũng đồng ký một bản thông cáo chung theo đó hai bên cam kết mong ý ở các đại biểu "trong thân hữu và hoà giải". Điều này chúng ta cũng không lấy làm lạ. Từ 3 năm nay, theo nhịp rút lui của Mỹ khỏi Đông Nam Á, Phi

Luật Tân đã cảm thấy sự cần thiết phải xích lại gần Nga hơn trước. Ở Bắc Hà Nội một chút hẳn sẽ làm đẹp lòng Nga Xô.

Tại Mã Lai, ngoài sự cam kết hai bên sẽ "tham khảo nhau đều đặn", người ta còn chú ý là Hà Nội đã yêu cầu Mã Lai giúp đỡ mình trong các địa hạt giao thông vận tải, vô tuyến truyền tin và bưu điện. Khi người ta biết rằng xứ Mã Lai còn rất chậm tiến trên đường kỹ nghệ hoá thì tưởng tượng nổi ngay cần bộ CSVN thiếu khả năng đến chừng nào!

Tại Thái Lan, thành quả tương đối lớn hơn được ký kết. Về sự cộng tác giữa hai nước trên các địa hạt thương mại, kinh tế và kỹ nghệ. Nhđ chúng ta cũng biết thêm rằng Thái Lan cũng vừa trao đổi ngoại giao với Campuchia trên hàng đại sứ, chẳng qua ký kết thỏa ước này là chỉ vị Thái Lan muốn đi nước đôi, muốn về với Trung Cộng mà ở chừng mặt lòng Nga. Trong thời buổi xáo trộn hiện tại, tốt hơn hết là kết bạn với tất cả các nước láng giềng, nhất là khi người láng giềng lại là Trung Cộng và CSVN.

Thành thử nếu ta kiểm điểm lại thành quả của Nguyễn D. Trinh thì ta có thể tóm tắt trong một câu: không có nước nào muốn cộng tác thật sự với Hà Nội, chẳng qua vì họ sợ sức mạnh của Nga và vì họ sợ xâm lăng của Hà Nội nên mới phải nhơn miệng cười xã giao. Cũng trong chiều hướng này, có một điểm rất có ý nghĩa cần phải nêu ra: để bù lại thái độ mềm dẻo của các nước Đông Nam Á, Hà Nội đã phải cam kết rút bớt sự giúp đỡ của mình cho các nhóm Cộng Sản nổi loạn tại các xứ này. Điển hình là ở trong kỷ Đại Hội Đảng Cộng Sản VN vừa rồi tại Hà Nội, các đảng cộng sản Mã Lai, Phi Luật Tân, Nam Dương đã bị không được mời đến tham dự liên hoan...

TRUNG CỘNG PHẢN PHÁO

Trước những nỗ lực tử phá như vậy của phe Nga-Hà Nội, hẳn Trung Cộng và Campuchia không thể ngồi yên. Không nói làm gì đến Campuchia vì chính quyền xứ này đã làm cho cả thế giới chán ngán, nhưng Trung Cộng đã, phải phản pháo bằng tất cả uy tín ngoại giao của mình.

Những chuyên công du xã giao của Đặng Tiểu Bình đến những xứ không mấy quan trọng như Miến Điện và Nepal, đã được báo chí Trung Cộng thổi phồng thành những

THỦ TRƯỞNG LÃO BỊ TỔNG GIAM, VÌ TỘI THAM NHƯNG

Chính phủ Lào trong tình huống của qua, đã hạ lệnh tổng giam Thủ Trưởng Thường Mai và Kỹ Nghệ, ông Thủ Tài Nensou, cùng với 4 tổng tư viên đặc lực của ông này. Việc cách chức và tổng giam này thuộc chương trình chống tham nhũng mà chính phủ Pa-thet Lào đề xuất cách đây không lâu. Được biết ông Thủ bị kết án là đã nhận quà hối lộ của một nước xã hội chủ nghĩa khác - điều này được xem như là một sự phản bội -, đồng thời đã đầu cơ tích trữ hàng hóa bất hợp pháp và không thực thi đúng đắn các chương trình của chính phủ.

biến cố lớn lao. Sự xích lại gần với Ấn Độ từ ngày Thủ Tướng Desai lên cầm quyền, với một chính sách gần thân thiện hơn với Nga Xô (phái đoàn kỹ nghệ đầu tiên của Trung Cộng sang cuộc chiến Tàu-Ấn năm 1962 sẽ lên đường sang Ấn nay mai), cũng là một yếu tố cơ bản quan trọng của nó, quan trọng đến nỗi Hà Nội cũng bèn lật đật đặt xếp một cuộc thăm viếng xu này.

Những trong, cuộc tranh giành ảnh hưởng chúng ta đang phân tích, quan trọng hơn hết phải kể đến nỗ lực của hai khối về phía Nhật Bản. Hẳn chúng ta đều biết, Nhật Bản là nước tự do đầu tiên có hiệp thương với Hà Nội sau ngày 30-4-75. Cho tới ngày hôm nay, Nhật đã cho Hà Nội vay cả hàng 50 triệu Mỹ Kim để mua lương hóa của họ. Đầu năm 1977, 130 000 tấn gạo Nhật đã cấp bổn VN và mỗi năm, có thêm khoảng 200.000 tấn khác sẽ được nhập cảng vào VN.

Những tin tức tại Đông - Kinh trong những ngày trung tuần tháng 2 cho biết Hà Nội và Nhật Bản sắp sửa ký kết một hiệp ước thương mại đang kể, trong đó sẽ có điều khoản Nhật Bản cho Hà Nội vay ít nhất 29,6 triệu Mỹ Kim hầu đáp vào món nợ mà chính phủ VNCH cũ vẫn còn thiếu. Điều khoản này, có nghĩa là món nợ kia sẽ được "xí xóa" hoàn toàn.

Những nguồn tin từ giới thông thạo lại cho biết sự Trung Cộng đang làm áp lực trên Nhật Bản để thúc hiệp thương không thành hình. Trung Cộng dọa sẽ tẩy chay hàng hóa Nhật nếu chẳng may Nhật vẫn cam kết ký kết. Chọn lựa làm sao đây? Giữ 50 triệu dân VN và 700 triệu dân Tàu, Nhật Bản rồi đây sẽ phải cân nhắc con tính của mình và lựa quyết định.

Quyết định sẽ khó khăn. Rất khó khăn. Cũng vì vậy mà những cuộc thảo luận giữa Hà Nội và Nhật đã kéo dài lê thê từ hơn hai năm nay...

LÊ THIÊN

ĐẠI-SỨ HÀ-NỘI TẠI GIA-NÃ-ĐẠI ĐOICẨM BIỂU-TÌNH

Đại Sứ Cộng sản Việt Nam tại Gia Nã Đại, ông Trần Tuấn Anh, đã gọi một vấn đề trong tháng giêng vừa qua cho bộ ngoại giao xứ này. Bức văn thư yêu cầu chính phủ Gia Nã Đại cảm thông cho những người Việt Nam "phần đông" tổ chức các cuộc biểu tình chống chính phủ Hà Nội, và như vậy sẽ "không làm phương hại đến mối hữu nghị giữa hai quốc gia". Bức thư có đề cập đến các cuộc biểu tình của đồng bào tự nạn trước toà Đại Sĩ Cộng Sản Việt Nam tại Gia Nã Đại trong mấy tháng vừa qua, đặc biệt là vào ngày 15-7-77; khi Trần Tuấn Anh bước chân lần đầu xuống Gia Nã Đại và nhận dịp ngày quốc tế nhân quyền 10-12-77 vừa qua. Để trả lời cho bức thư này, chính phủ Gia Nã Đại tuyên bố "không có lý do gì cảm ơn các cuộc biểu tình này khi họ vẫn có xin phép và tuân hành trong vòng trật tự".

Các hành động này của Hà Nội chúng ta một trình độ ấu trĩ về thể chế dân chủ và đột đặc về các phép ngoại giao.

GIÁ TỬ đồng chí Brejnev

LỜI NÓI ĐẦU: Sau đây là một đoạn thơ giải thích của Armosht Kolman, đảng viên đảng Cộng sản Nga, gửi cho Tổng Thủ Ký Brejnev. Với 58 tuổi đang, Armosht Kolman đã phải từ bỏ đảng Cộng sản Nga và đang hưởng quyền tự nạn ở Thụy Sĩ, nơi mà ông ta vẫn đến thăm người con gái.

Bức thư của ông Armosht Kolman đã được đăng trên báo Times (Luân Đôn) ngày 6 tháng 10 năm 1976 và các đoạn trích dưới đây được đăng trên báo New York Times ngày 13 tháng 10 năm 1976.

Tôi xin báo cho đồng chí hay là tôi ra khỏi đảng Cộng sản, tổ chức mà tôi đã gia nhập từ 58 năm trước để đấu tranh cho công bằng xã hội và cho hạnh phúc tương lai nhân loại.

Đây là một quyết định khó khăn mà tôi phải chấp nhận lúc tuổi đã 84 và sau một thời gian nhiều suy nghĩ.

Tôi ra đời tại Prague. Bị bắt làm tù binh trong trận thế chiến I, tôi được đưa sang Nga Xô, nơi mà, sau khi gia nhập hồng quân, tôi đã chiến đấu trên bốn mặt trận để đứng lên triều đại quyền lực Nga-Sô-Việt. Ủy viên Ban Chấp Hành Trung Ương, đảng Cộng Sản Đức trong những năm 20 và sau đó là ủy viên bộ chính trị Quân đội Xô Viết trong trận thế chiến II, tôi lại được bổ nhiệm Giám đốc Tuyên truyền đảng Cộng sản Tiệp Khắc tại Prague năm 1945. Ba năm sau, tôi bị bắt giải về Moscow và bị giam không xét xử tại Loubianka trong ba năm rưỡi. Sau khi được phục quyền, người ta bổ nhiệm tôi làm Giám Đốc Viện Triết Học của Hàn Lâm Viện Tiệp Khắc tại Prague.

Năm 1968, tôi về hưu và sống từ đó tại Moscow.

Tiếp theo những sự tiết lộ của đồng chí Krouchtchev về những tội trạng của Staline tôi đã bắt đầu hiểu đến cái mức độ nào mà đảng Cộng sản và quyền lực Nga Xô Việt đã thoái hóa, một sự thoái hóa mà trong đó, với cường vị đảng viên, tôi đã có phần nào trách nhiệm.

Nhưng đến năm 1968, tôi mới thật sự bắt đầu tự biến đổi, khi mà hồng quân của đồng chí vào chiếm đóng Tiệp Khắc, áp đặt một nền chuyên trị ép buộc với một sự khai thác kinh tế tàn nhẫn, thì tôi đã mất hết các ảo tưởng của đời sống về tính chất của chế độ của đồng chí.

Trên đất Nga Xô ngày nay, nhiều giới được sự ưu đãi của đảng và của chính thể quan liêu, đã thay thế các giai cấp thực lợi cũ, các chủ đất cũ, các tù bản cũ. Những người chủ mới của đất nước đang đắm mình trong sự giàu sang và khinh rẻ nhân dân nên họ không thể biết và cũng không muốn biết là nhân dân đang qua nhiều đau khổ.

Trong 60 năm quyền lực Xô-Việt, các quyền dân chủ sơ đẳng nhất không được tôn tại. Không có đời sống chính trị, không có bầu cử tự do: nết ta bổ thêm cho ừng có viên chức định. Đỉnh cao bị cấm đoán, các công đồng đều phục vụ cho chính thể, một hệ thống kiểm duyệt chặt chẽ bóp chết mọi tự do phát triển. Chỉ được phổ biến những tin tức nào phù hợp với quyền lợi cho một sự tuyên truyền lao khoét. Các quyền căn bản con người bị chà đạp dưới chân. Những người chống đối

bị trừng trị một cách hung bạo, trong số này có cả ngàn người mà phần đông chỉ vì sự tin tưởng của họ nên đã phớt lờ tuy trong các lao tù, các trại tập trung và các nhà tù thường diễn. Các quyền tự do sơ đẳng về suy nghĩ và sáng tạo đều bị tước đoạt với giới trí thức và nghệ sĩ.

Lối dùng sự hoà hoãn quốc tế và sự chung sống hoà bình, Nga Xô đã tích trữ với một nhịp điệu nhanh chóng nhiều vũ khí có sức tàn phá hủy diệt, chuẩn bị cho một cuộc chiến tranh xâm lăng, và nuôi dưỡng những đoàn người quan trọng ở bên ngoài biên giới. Dưới danh nghĩa của một sĩ viên trợ không cẩu lộn Nga Xô đã lồng người vào các phong trào giải phóng quốc gia và các nước trên đường phát triển để áp đặt lên họ một sự thống trị quân sự và chính trị. Nga Xô còn cung cấp vũ khí và bằng lòng yểm trợ quân sự cho những tên khủng bố quốc tế cũng như cho những chế độ phân đống.

Tôi không chối bỏ những sự thành công của chế độ trong các phạm vi khoa học và giáo dục, tôi cũng không phủ nhận sự cải tiến đáng kể về mức sống của dân chúng, nhưng người ta không chỉ sống với bánh mì.

Còn người phải được tự do, Việt và nói những gì họ nghĩ, để những gì họ thích, chọn nơi cư trú của họ và đi đến nơi nào họ muốn.

Tuy nhiên, hôm nay cũng như hôm qua, chúng ta đều sợ hãi: cũng như thời Staline, chúng ta cắt đầu những bản thảo lẫn nhau, chúng ta viết những bức thư vô nghĩa vì sợ bị kiểm duyệt, chúng ta sợ tình với nhiều người bạn.

Có phải là vô nhân đạo khi bắt những đứa con nhỏ liú xa cha mẹ, khi ngăn cản không cho những người trong gia đình đoàn tụ, khi tước đoạt những chiếu khấn xuất ngoại, khi cấm đoán trong nhiều năm những người thân thuộc của tù nhân chính trị đến thăm họ hoặc trao đổi thư từ với họ? Người ta có thể sống lâu dài dưới một chế độ như thế không? Riêng, đối với tôi, tôi không thể chịu nổi nữa.

Khi này tôi hoàn toàn tin tưởng rằng, có lẽ trong hàng ngũ đảng Cộng sản Xô-Việt, tôi sẽ phân biệt với những lý tưởng của tôi là công bằng xã hội, là lòng nhân đạo, và với niềm tin của tôi trong việc xây dựng một xã hội nhiều khoan hồng mà, về phần phương thức đầu cho tôi đã phạm phải nhiều lỗi lầm và sai lầm, tôi cũng đã luôn luôn tranh đấu và sẽ tranh đấu cho đến những ngày chót của tôi.

Ký tên: Armosht Kolman

Paris ngày 10 tháng 2 dl 78
Người dịch: QUỐC TRUNG

MỘT SỰ CỐ LẬP VĨ ĐẠI

Ngày 18 tháng 1 vừa qua, bộ ngoại giao Pháp loan tin là ngoại trưởng Louis de Guiringaud đã quyết định từ bỏ cuộc viếng thăm Việt Nam và Thái Lan. Cuộc viếng thăm này đã được sửa soạn từ lâu và đáng lẽ phải diễn hành vào cuối tháng 1-78.

Nhắc lại là quyết định này đã được lấy sau buổi họp nội các tại dinh Elysee sáng hôm 18-1-78. Người ta còn nhớ là sau chuyến đi Pháp của Phạm Văn Đồng, chính phủ Hà Nội đã chính thức mời thủ tướng Raymond Barre viếng thăm Việt Nam vào năm nay. Hà Nội đã có ý mong mỏi Pháp trả lễ trên cấp bậc Thủ tướng những ông Barre khi viếng thăm Hà Nội rồi trở về Paris. Ông Barre cũng đã có ý mong mỏi Pháp trả lễ trên cấp bậc Thủ tướng những ông Barre khi viếng thăm Hà Nội rồi trở về Paris.

Lý do chính thức được đưa ra là thời khóa biểu của ông không cho phép, nhưng ai ai cũng biết lý do không kém chính thức là tình thế Việt Miên lúc này căng thẳng và chính quyền Pháp không muốn có cử chỉ gì cho phép bị hiểu lầm là có ý muốn can thiệp vào sự giao tranh đang sôi bỏng ở Đông Nam Á. Đối với những quan sát viên vô tư, việc từ bỏ sang Việt Nam còn chưa đúng nhiều yếu tố quan trọng ngoài lý do ngoại giao địa phương.

Trước nhất là tin trên được công bố trước khi thủ tướng Pháp đặt chân xuống phi cảng Bắc Kinh. Yếu tố này quan trọng vì ai cũng biết trong chiến tranh Việt Miên, Miên bị Trung Cộng giết giết, và Hà Nội, trong những bản công bố chính thức đã tố cáo một đề xuất ngoại bang can thiệp vào "tình hình nội chiến Việt Miên". Hà Nội đã muốn ám chỉ "đề xuất" Trung Cộng những không dám nói rõ hơn trước dự luận quốc tế trong lúc Phan Hiến đang ở Bắc Kinh để phân trần với cấp lãnh đạo nước đó an ninh địa phương. Trong trường hợp này chính phủ Pháp đã không ngần ngại lo việc đi Hà Nội để cuối lòng Trung Cộng và để hết mọi nỗ lực để chuyển đi của ông Barre khỏi thất bại. Những sự việc như vậy chúng ta là nên ngoại giao của Hà Nội, vì bị Pháp coi rẻ, và gặp một thất bại mới nặng nề.

Làm sao có thể khác được khi Nguyễn Khắc Viện đã từng không ngần ngại tuyên bố trước đài truyền hình Pháp là Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam và Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời chỉ là những "chiều dài" của Hà Nội cốt đánh lừa dư luận quốc tế!

Yếu tố quan trọng thứ nhì là chính phủ Pháp không hẹn ngày tái ngộ với chính phủ Hà Nội. Bành trướng không biết đến bao giờ chuyển Việt Miên mới được giải quyết những bộ ngoại giao Pháp không những đã không tuyên bố là chính phủ chỉ mới còn nhấn mạnh là từ bỏ ý định.

Pháp. Chẳng qua đây là kết quả của một chính sách ngoại giao yếu kém và của một luật đầu tư thiếu đảm bảo.

Viên trợ vấn hóa ở? Lâm có sự trao đổi vấn đề ở thực sự khi một bên đang bằng giọng từ bản và một bên nghe bằng tai kẻ, chỉ được quyền nghe những bài về đồng chí vĩ đại mà thôi.

Giao thông giữa Việt Nam và Pháp từ? Đứng bay đã bị gián đoạn từ lâu. Hãng Air France đã xóa chuyến bay trên tất cả số thời biểu được phát hành. Nếu có tái thiết chuyến bay cũng chỉ giống ga.

Bối huống của cái của a kiểu bảo hoặc nghĩ nghiệp Pháp trước đây ở Việt Nam ở? Lâm gì có chuyện bồi thường khi Hà Nội nói là giữ hồ. Làm sao có thể bồi thường khi Hà Nội không có ngoại tệ?

Còn hồ sơ đoàn tu gia đình? Chính ngoại trưởng Louis de Guiringaud đã tuyên bố đặt vấn đề này lên tiên quyết, nhưng đến nay chưa một xó sơ chính thức nào được giải quyết.

Nhìn qua một vài sự kiện trên ai ai cũng phải nhận nhận là việc đi Việt Nam của ngoại trưởng Pháp là vô ích và đoán trước được là chính phủ Pháp chỉ đợi dịp thuận cơ để bãi bỏ việc này. Nếu sau này có gặp gỡ trở lại, có cấp bậc nào chẳng nữa, thì cũng sẽ chỉ là hồi huyệt.

Rồi đây chờ đợi của Hà Nội trong chính trường quốc tế sẽ ra sao?

Trong lúc Hà Nội đang lo bị "đề quốc" Trung Cộng bao vây và gián tiếp gây chiến thì những mối bang giao ít ỏi với một số quốc gia có thể viện trợ mình trở thành lạnh nhạt.

Cho nên thành quả vĩ đại của nền ngoại giao Hà Nội là một sự cố lập vĩ đại.

ĐINH CÔNG TRỰC

MỘT THẤT BẠI của HÀ-NỘI

(Tiếp theo Tr.1)

nhằm khôi lại "vết thương" Việt Nam, đưa ra hình ảnh một nước Việt Nam hiếu hoà, tôn trọng luật pháp quốc tế và nhiều thiện chí trước dư luận Mỹ. Một khác họ tìm cách rút ra những tin tức có lợi cho họ tại hội đàm Ba Lê, bằng cách tố chức một buổi tiếp đãi ngoại khách do Đinh Bá Thi cầm đầu.

Trong việc trực xuất Đinh Bá Thi, đối với dư luận quốc nội, chính phủ Mỹ đã đưa ra những bằng chứng cụ thể về những âm mưu của Cộng sản Việt Nam chống lại Hoà Kỳ Dư luận Mỹ, vốn rất dễ xúc động trước những hành động chống lại quốc gia của họ, kể từ nay sẽ không thuận lợi cho việc viện trợ của Mỹ cho Hà Nội nữa. Trực xuất đại sứ một quốc gia mới được gia nhập Liên Hiệp Quốc, chính phủ Mỹ đã dấn mặt Cộng sản Việt Nam, chúng tôi là trong việc liên lạc giữa hai nước, Hoa Kỳ hoàn toàn nắm phần chủ động, có thể lấy những quyết định để phớt lờ Hà Nội không thể nào chống lại được.

THÊM MỘT THẤT BẠI CỦA NHỮNG NGƯỜI LÃNH ĐẠO CỘNG SẢN VIỆT NAM

Gần 3 năm nay, biết bao nhiêu là những thất bại trên những chính sách kinh tế và

Năm 1975, khi tình hình VN bồng suy sụp, bà Kim trở về nước để đón 4 đứa con và ngoại quốc những cái gia đình bị kẹt lại. Vì tội có con lai, bà Kim bị cộng sản bắt 225 ngày liền, bị giam ở n đả đả, lối tóc kéo trên mặt đất rất tàn nhẫn. Đ ế p khi ra khỏi tù thì bà ta chỉ còn cân nặng dưới 35 ký.

Đ ế cuối vợ con ra khỏi ngục đ ả, Humphrey đã nhờ nh ệ u nhân vật tâm tiếng, c ả n thiệp giúp; trong số những người đó có nhà văn Đức tên Heinrich Boll (giải Nobel văn chương), các vị đại sứ Thụy Điển và Tây Đức tại Hà Nội. Báo Newsweek có thuật lại là trong các nỗ lực cứu vợ con, Humphrey có tiếp xúc với tòa đại sứ Hà Nội tại Đông Bá Linh. Nơi đây, ông được trả lời: "có cách để giải quyết vụ này".

Rồi bỗng nhiên, vào tháng 7-1977, Kim và mấy người con, được thông hành sang Mỹ. Thế nhưng đó chỉ là một sự dối trá, vì từ tháng 4 đến 8-77, Humphrey đã cung cấp các thay 25 tài liệu mật của Cơ Quan Thông tin Hoa Kỳ cho Trường đ ả Hung.

Những tài liệu này gồm có các tin tức về chính sách ngoại giao, quân sự của Mỹ, và đặc biệt là những bản báo cáo của các cơ quan ngoại giao của Mỹ, tài ngoại quốc. Trong số này, người ta chú ý bản tường trình rất đầy đủ của Tòa Tổng Lãnh sự Mỹ tại Hồng Kông và liên lạc ngoại giao Mỹ-Trung Cộng, một bản báo cáo của Tòa Đại Sứ Mỹ tại Vũng Cốc về một cuộc đảo chính hụt tại Thái Lan và một bản khác của tòa Đại sứ Mỹ tại Lào về các cố vấn Nga tại Vạn Tượng.

Những tài liệu này được chuyển giao đến Đinh Bá Thi qua trung gian của Trường Đ ả Hung rồi đưa tới Paris cho Phan Hiến xử dụng để biết rõ ý định của Mỹ nhân

các cuộc đàm thoại với Holbrook. Chẳng qua, câu chuyện của Humphrey là một chuyện tình thú vị thường tâm. Câu chuyện của một sự tổng tình.

TRƯỜNG Đ ả HUNG: MỘT KIẾP NỖ LỆ

chắc ai cũng còn nhớ ông Trường Đ ả Hung, cựu ứng cử viên Tổng Thống VNCH vào năm 1967. Trong khi cha mình tại Sài Gòn có vẻ cho một chính phủ liên hiệp và bị kết án 5 năm tù, thì Trường Đ ả Hung, lúc đó là sinh viên kinh tế tại Đại học Stanford, gia nhập các phong trào phản chiến tham gia các buổi nói chuyện theo tờ báo chống chiến tranh VN tại Mỹ.

Sau ngày 30-4-75, Hùng làm việc cho Trung Tâm Hoà Giải Việt Mỹ (Vietnamese American Reconciliation Center), một cơ quan do Hà Nội g ả t giấy để vận động dư luận Hoa kỳ ép buộc Tổng Thống Carter viện trợ tài chính cho Hà Nội. Mỗi đ ả y, Hùng lại gia nhập hệ thống gián điệp của Đ ả Bá Thi. Vì lý do đó? Vì chính kiến, vì lý tưởng? Có thể là như vậy nhưng lý do đó có lẽ không đủ.

Chúng ta cần phải biết thêm rằng ông Trường Đ ả Hung hiện đang bị giam lỏng ở VN và người anh của Hùng đang bị bắt giữ trong một trại cải tạo và tội liên hệ với chính phủ VNCH cũ. Lại nữa, trong thời gian của qua, Hùng có xin phép được trở về thăm gia đình, nhưng đơn xin đã, bị bác bỏ. Năm được vào tổ gia đình trong tay, hẳn chính quyền Hà Nội đã không k h ả kh ả n gì ép buộc Hùng phải làm công cụ cho mình.

Các giới thông thạo cho biết rằng lần này Hùng làm điệp viên không lương và gia đình bị kẹt cũng không khác gì trước kia Hùng hoạt động trong phong trào phản chiến để cứu cha mình ra khỏi tù. Đang thường thay cho kiếp nô lệ!

XẤU MẶT:

Với vụ gián điệp này, uy tín của chính quyền Hà Nội lại thêm một lần nữa sút mẻ. Việc được thầu nhận vận LHQ đã được Hà Nội coi như là thành quả ngoại giao lớn nhất của mình trong năm 77, thì bỗng nhiên đến đầu năm 78 thì bị bỏ đầu nặng này. Dù có bào chữa mấy ngày, Đ ả Bá Thi - sẽ cùng với Thi, tất cả những kẻ đã dính líu tới Đ ả Thi - sẽ không bao giờ xóa được vết nh ớ trong cuộc đời ngoại giao của mình. Và đồng thời tất cả các đại diện của Hà Nội tài ngoại quốc từ giờ trở đi sẽ mang cái tiếng xấu chung của tầng gián điệp tâm thường bị bắt qua tang.

NGOẠI GIAO MỸ HÀ NỘI BỀ TẮC:

Vụ gián điệp về lời này rồi đây sẽ còn những hậu quả trực tiếp trên những cuộc nói chuyện giữa Phan Hiến và Holbrook tại Paris. Trong kỳ đàm phán vào hồi tháng 12-77, Holbrook tuyên bố "tiền bộ" trong sự cải thiện nền ngoại giao giữa 2 chính quyền, những không nói rõ "tiền bộ" như vậy có thể sẽ ra sao. Theo các quan sát viên quốc tế, thật sự các cuộc đàm phán đã không có một kết quả nào.

Nay, với sự trầm trọng của biến cố và sự mất mặt của Hà Nội trên chính trường

quốc tế, người ta ước đoán khoi lòng nào mới liên lạc ngoại giao có thể bị bình thường hoá giữa 2 chính quyền. Và Hà Nội sẽ còn phải rõ ràng thậm chí năm nữa khi nghị định số tiền vai tỷ mỹ kim trong bức thư của ông Nixon.

VIỆT CÔNG TAI MỸ SẼ BỊ CANH CHỪNG:

Có một hậu quả cũng đáng nói tới, tuy không có tầm quan trọng quốc tế, nhưng rất đáng chú ý với cộng đồng người Việt chúng ta tại hải ngoại.

Vụ án gián điệp này đã làm cho các cơ quan phản gián Mỹ càng ngày càng theo dõi sát các phần tử thân Hà Nội ở trong giới Việt kiều tại Mỹ. Cơ quan FBI đang truy tìm tất g ả các mối g ả y liên lạc giữa các phần tử này và họ đã tịch thu được hơn 50 cuốn băng ghi âm các đ ả i chuyện giữa Hùng và thân hữu. Ông kinh theo dõi của công an Mỹ cũng được hướng về các tổ chức như tờ báo Thái Bình có quan hệ thân mật của Hà Nội tại Mỹ, như tân quân của Hồ Bắc Người Việt Đoàn kết, mà trước đây Trường Đ ả Hung là một trong những cố trụ, và Hội Việt Kiều Yêu Nước của Nguyễn Văn Lưu, người có rất nhiều liên lạc bí mật với Nguyễn Bá Thi. Dù cho như công an Mỹ không tìm thấy gì khả nghi trong các nhóm người này, thì ít nhất họ đang động c ả a bọn họ trong những tháng tới đây sẽ bị xử ngoại chắc chắn.

HOÀNG HỮU NHÂN

MAI THẢO đã rời Việt Nam

Nhà văn Mai Thảo, tên thật là Nguyễn Đăng Quý, năm nay 51 tuổi, tác giả của gần 40 cuốn tiểu thuyết nổi tiếng tại miền Nam Việt Nam đã vượt biên sang quê Mẹ Lai. Tin hồi tháng giêng cho biết ông ở trại tạm cư ở thuộc Trengganu, phía tây Mã Lai, chờ người anh ở New York làm thủ tục giấy tờ cho ông nhập cảnh Mỹ.

Sau 2 năm lần trốn, không ra trình diện chính quyền Cộng sản, ngày 4-12-77 của qua, ông đã dùng thuyền đánh cá cùng với 30 người khác trốn khỏi Việt Nam. Cùng chuyến với ông, còn có cặp nghệ sĩ Văn Phụng-Châu Hà, tuy không hẹn mà gặp. Một số nghệ sĩ khác cũng đã đến được Mã Lai như tài tử Ngọc Phu, ca sĩ Phùng Dung và nhà văn Vũ Tài Lục.

Nhà văn Mai Thảo cho biết ông quyết định ra đi vì Cộng Sản không chấp nhận sự hiện diện của người dân văn học nghệ thuật, chỉ dùng nói học đến chuyện hợp tác" và Cộng Sản nói rằng họ không cho chúng tôi các quyền được sống và những tác phẩm của chúng tôi phải bị tiêu diệt!"

Theo tiết lộ của Mai Thảo, về tình trạng văn nghệ sĩ miền Nam thì nhà văn Nguyễn Mạnh Cơn đã bị bắt tại nhà riêng hồi tháng 4-76. Mặc, Thu, Thái Thủy, Nguyễn Sĩ Tế, Đoàn Quốc Sĩ bị giam tại Pleiku, Thanh Tân Tuyên, Phan Lạc Phục, Văn Quang bị giam tại Tuyên Quang, Bắc Việt và trước ngày ông đi có

(Xem tiếp Tr. 9)

NHÂN DỊP XUÂN VỀ THSV ĐI XÔNG ĐẤT HỘI BẠN

Cũng như mọi năm, THSVN tại Paris đã được các hội đoàn bạn mời tham dự những đêm văn nghệ Tết, hoặc mời đi xem, cổ vũ v.v... Một nhóm anh chị em đã thay phiên nhau lần lượt sang Thụy Sĩ, Bỉ và đến các tỉnh của Pháp để "đáp lại tâm thành kính" mong đợi.

Sau một thời gian dài tập dượt và trình diễn cho đêm Tết của chính mình xong, những chuyên đi ra là dịp trao đổi ý kiến và gặp gỡ những anh em khác.

XÔNG THUẬT GENÈVE

Mở đầu cho những chuyên đi, THSV đã sang tham dự đêm văn nghệ của anh chị em sinh viên Genève tổ chức ngày 11-2-78. Chuyên đi vất vả và tuyết rơi dữ dội.

Thật là xuất hành không đúng giờ tốt và chọn hướng xuất hành đầu năm không ngoài lắm. Các bạn đến Genève lúc trời chạng vạng, chỉ thấy tuyết trắng trên đường phố lạnh, chợt nghĩ là mình đang đi hát cho một đêm Tết, một đêm đầu mùa Xuân của thời gian nơi quê hương mà lòng nhớ lại. Mùa xuân của quê hương thật thắm thoả ấm áp và vui tươi biết mấy. Tuy nhiên vừa đặt chân đến nơi, trong khu vực gần sân khấu, một kiểu tổng dợt bỏ túi được gấp rút thực hiện, anh nào chỉ này mãi lo chu toàn bốn phần, một ngày dường dài một mới như đã tam quán rồi... Áo quần đã ướt đẫm nếp đàn sáo đã úm đùng đây, giọng hát câu hò vu điệu đã đầu vào đầy chỉ còn chờ lúc lên góp mặt với buổi bưng ý chí.

Màn đàn ca của THSV xen lẫn vào những màn múa, nhịp bài hát tranh đấu và một màn cải lương thật đặc sắc do hội chủ thực hiện.

Các bạn tại Genève đã dành cho THSV một sự tiếp đón ân

cần và chu đáo. Trước khi về lại còn được đi dạo và chụp hình bên bờ hồ Lemán lãng mạn sau một đêm Tết tại Genève đã thành công rực rỡ với số người tham dự đông đảo.

TẾT VỞ THUẬT TẠI MARSEILLE

Cũng lúc với các anh chị sinh viên Genève, vở đường Sa Long Cường cũng đã tổ chức một đêm gặp gỡ Tết tại Marseille. Trong một bầu không khí ấm áp thân mật, các quan khách đã được dịp tán thưởng màn múa lân đặc sắc vạch lại sự tích con lân. Trong màn biểu diễn võ thuật sau đó, ngoài hội chủ võ đường Sa Long Cường, người ta còn chú ý đến màn biểu diễn xuất chúng của thầy Rémy Huỳnh ở Troyes.

MÙA XUÂN NĂM ẤY TẠI PARIS

Mùa Xuân năm ấy là mùa Xuân oi hùng năm 3 anh em Tây Sơn vùng lên đánh đuổi quân nhà Thanh; đó cũng là chủ đề của đêm Tết do Đoàn Sinh Viên Công Giáo Việt Nam tại Paris thực hiện. Mặc dù đang trải qua một giai đoạn khó khăn, đêm văn nghệ Tết năm nay của Đoàn Sinh Viên Công Giáo thành công vượt hơn những năm xưa đặc biệt với màn kịch thơ và các bài hợp ca đầy sắc thái.

BRUXELLES

TRÂM HOA VƯỜN SÁC

Đêm Tết Bruxelles được tổ chức ngày thứ sáu 18-2-78, và đã dành cho mọi khán giả một ngạc nhiên đầy thích thú. THSV có mặt với một phái đoàn hùng hậu nhưng chỉ để làm... khán giả mà thôi vì đêm Tết đã được hội chủ chu toàn rất đầy đủ. Đêm Tết Bruxelles năm nay đặc biệt là một vở trường kịch có chủ đề duy nhất được giới xuất qua các màn ca, vũ, kịch đặc sắc. Các phần kỹ thuật sân khấu cũng đều được chuẩn bị kỹ lưỡng và ra về ai này còn nhớ mãi quả trứng Âu Cơ từ

đó nảy sinh ra cả chúng tộc Việt Nam.

ĐÊM TẾT TẠI LILLE

Tại Lille lần này THSV có vẻ xuống dốc hơn mấy chỗ khác, có lẽ vì tiền đường lồi và còn có "một lũ" đi dự ở Bruxelles hôm trước trở về góp mặt nữa. Lại thêm một lần sắp xếp cho phần trình diễn được lộn xộn. Căn phòng ở đây tuy đông đến mức chật chội nhưng tình hình sáng sủa chỉ là một phòng ăn lớn của trường học; một số kèn giêng qua, hai màn vẽ và buồng xuống là có một sân khấu. Lần này có thêm mấy ông phó nhóm của đại truyền hình FR 3 Lille đến quay phóng sự nửa giờ. Micro không rõ cho lên nhưng có hệ kỹ, hát to lớn hơn tí nữa là xong ngay.

Màn vũ *Khúc hát ân tình* phải cắt đi vì tai đây đã có một điệu vũ cũng bán nhạc trên. Đúng là "chủ lớn" rồi cũng phải gặp nhau. Cũng nên ghi nhận thêm tại đây cũng có sự tham dự của các em, hôm nhiên và ngày thơ, sự tham dự của các bác, các bác lớn tuổi cũng háng hái không kém. Đêm văn nghệ đã nói lên được ý chí của tập thể người VN tại miền Bắc nước Pháp.

Chuyên trở về Paris của THSV lại có tuyệt "hỏi hỏi" rồi dàn chào, một vài trục trực xe cộ nhỏ một rồi cũng bình yên về quê.

GÓP MẶT CÙNG SARCELLES

THSV đã góp phần với một vở kịch mang ý chí đấu tranh trong một đêm Tết cũng tương đương nồng nhiệt như mọi năm tại Sarcelles.

Đêm văn nghệ tại đây cũng có rừng cỏ bay phát phới, nhìn là có thân vôi mà thấy dâng lên niềm xúc động sâu xa. Nền vàng ba sắc đó đã như là một biểu tượng chung nhắc nhở không người ngày về quê hương trong chính nghĩa của những người Việt tự do nói hải ngoại.

XUÂN MUỘN ORSAY

Thành phố Orsay với những

ảnh điện dàn ra trước mặt hẳn hoan đón chào "phái đoàn" của chuyên đi xông đất cuối cùng, gần đi, gần về Paris những đêm lại vô vàn kích động. Anh em không quên được 3 anh "cán bộ" đội nón cối, ngực nghếch, ngực mang đầy huy chương; mà mai này khó lộn lỏi ông hơn, rồi đau khổ của nhân dân miền Nam và sự quyết chí đấu tranh không gì ngăn cản nổi. Màn kịch duyên dáng và các vũ khúc dân tộc đem lại sự thoải mái cho những người đến xem vốn đã đông long ủng hộ. Một hội ái hữu ORSAY lớn mạnh và gặt hái thành công đang được nồng nhiệt đón chào.

NHỮNG ĐÊM TẾT KHÁC

Ngoài ra còn phải nhắc đến những đêm Tết khác như đêm Tết của đồng bào ty nạn tại Amiens, ngày 28-1-78, đêm Tết Mậu Ngọ Lyon do hội ái hữu Sinh Viên Việt Nam tại Lyon tổ chức ngày 12-2-78 và quy tụ trên 700 kiều bào, đêm Tết Strasbourg, đêm Tết Toulouse, đêm Tết Grenoble ngày 26-2-78.

Một cái nhìn chung cho thấy chương trình ở khắp nơi đều rất hay, phong phú, mang nặng màu sắc dân tộc với mục đích trình bày và giới thiệu những cái hay đẹp của quê hương, những ý chí bền vững cho một niềm tin vào ngày mai tươi sáng của dân tộc.

MỘT NHỊP CẦU

Những tiếng hát được cất lên, những điệu vũ được đóng góp tuy đơn sơ mộc mạc nhưng hào hứng sôi sục niềm háng hái tràn trề tin tưởng và nung nấu niềm hy vọng.

Chúng tôi đã đi xem và đã cùng hát với tất cả những người tràn trề niềm tin và háng say nói ảnh hưởng, như một nhịp cầu ước mong ngày tất cả cùng đoàn kết tranh đấu và hỗ trợ lẫn nhau. Ngày ấy tất phải đến.

Lời ca trong bán nhạc của anh Nguyễn Hoài Thanh mà chúng tôi đã từng háng hái cất cao giọng bỗng nhiên thấy thấm thía hơn bao giờ:

"Còn có anh còn có tôi
còn có em chung vai một lòng
Thì đâu tranh tìm ẩn n
nào có lo chỉ đâu ngày mai".

LƯU ĐIỂN

LÀ THƯ NHÂN BẢN

(Tiếp theo tr.1)

của Đêm Hội Tết THSV, chúng ta phải kể:

1. Khán giả đến với Đêm Hội Tết không phải chỉ để xem văn nghệ, mà để tham gia, để phát biểu, để nói lên ý chí tranh đấu của mình, và để tìm thấy trong sự có mặt của hàng ngàn người cùng lý tưởng với mình một nguồn sinh lực mới để phát triển phong trào.

2. Cũng vì vậy mà Đêm Hội Tết không phải là một buổi văn nghệ thuần túy, khán giả chính là diễn viên, và diễn viên chính là đi ra từ khán giả. Không ít những người năm nay mùa về xem, mà năm sau đã đứng trên sân khấu hay tham gia vào những màn sinh hoạt khác. Có thể nói Tết chỉ là cái cớ để hội Sinh Viên Việt Nam tại Lyon tổ chức ngày 12-2-78 và quy tụ trên 700 kiều bào, đêm Tết Strasbourg, đêm Tết Toulouse, đêm Tết Grenoble ngày 26-2-78.

3. Dù với tính cách chính trị, phần nghệ thuật và kỹ thuật trình diễn hoàn toàn không bị liệt vào hàng thứ yếu. Trái lại, nghệ thuật càng phát có gắng tinh vi, để phát hiện được những ý tưởng đời khi quá bất thường như: làm sao diễn tả được một cuộc vượt ngục bằng thuyền, một cuộc biểu tình, hay một giấc mơ, làm sao khiến cho người xem hiểu được những ta đi tìm lại nguồn sống của dân tộc chủ không phải muốn người giống thời gian trở về với quá khứ? Tất cả những vấn đề "tê" nhĩ đợ đã được giải quyết n hờ sự cố gắng của cả một tập thể?

Những tất cả những nỗ lực của hàng trăm người để Đêm Hội Tết thành công, đã đáng khen ngợi đến đâu, cũng không thể giáng được riêng nó kết quả rực rỡ đạt được. Chúng tôi muốn nói đến chủ đề tranh đấu ngày càng lớn rộng của phong trào Việt kiều, nói chung trên trường quốc tế, chúng tôi muốn nói đến chính nghĩa của cuộc tranh đấu dân ta, muốn nói đến đã tiến hóa của nhân loại, đến giành quyền sử dụng ngày sẽ chúng ta là hạnh phúc cho dân tộc.

Đó, những yếu tố đó làm căn bản cho sự thành công ngày hôm nay của chúng ta, một thành công, phải đối, một thành công nhờ để tiến tới thành công tới hậu của chúng ta là hạnh phúc cho dân tộc.

NHÂN BẢN

BẢNG NHẠC

Các bạn đã tham dự hoặc đã nghe tiếng những đêm Tết của Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris và những bản nhạc DU CA được trình bày trong những đêm đó. Thế những các bạn đã mua bảng nhạc:

DU CA 1 và 2

do THSVN Paris phát hành chưa? Bảng nhạc những bài hát đặc sắc do Ban Văn Nghệ THSVN Paris trình bày. Giá bản 1 là 25 FF một bảng + 5 FF cước phí (tại Âu Châu) 7 FF (ngoài Âu Châu). Xin liên lạc với NHÂN BẢN.

VŨ TIẾN NAM

trong tay ai ai cũng có tờ chương trình và đặc san.

Trong bài diễn văn chào mừng, anh Lê-Tất-Tổ, chủ tịch Tổng-Hội Sinh Viên VN tại Paris, đã phát biểu hai lời cầu chúc. Lời cầu chúc đầu tiên dành cho "Quê hương mau thoát khỏi ngục tù công sản, cho gia đình và bạn bè đang lay lắt chờ đợi những chuỗi ngày tù ngục mà vẫn còn đủ niềm tin và hy vọng vào một ngày mai tươi sáng, cho những người đang bấp bênh trên biển cả sấm cấp được bèn an lành, cho các anh kháng chiến đang lăn lộn nơi rừng sâu núi thẳm sẽ vượt qua mọi hiểm nguy khó nhọc đưa đất mẹ đến một ngày mai thanh bình." Lời cầu chúc thứ nhì dành cho "Lời cầu chúc thứ nhì dành cho quê hương, các kiều bào ở hải ngoại", các phong trào Việt kiều đang tranh đấu cho tình người".

Anh Lê-Tất-Tổ phát tích "sau một vài năm đầu lừng lẫy năm xưa qua đã đánh dấu sự bắt đầu trưởng thành của các phong trào Việt kiều ở hải ngoại nói chung, và ở Pháp nói riêng. Những nhân là vì nhân dân ta đã hiểu được sức mạnh của mình. Anh Tổ nói tiếp: "Ngày nào chính quyền CS còn lấy sự trả thù làm chính sách, thì ngày ấy các phong trào Việt kiều sẽ còn tiếp tục tranh đấu mỗi ngày

TẾT PHÁN ĐẤU trong cao trào tranh đấu

(Tiếp theo Tr.1)

một thêm mạnh. Ngày n ào chính quyền CS còn tiếp tục gây chiến để che dấu những thất bại về kinh tế, để che dấu chúng quên đi những niềm uất hận, để làm tai say cho Nga, thì ngày đó, các phong trào Việt kiều còn lên tiếng đòi hoà bình no ấm cho toàn dân".

Phần văn nghệ được mở đầu với bài hợp xướng "Mẹ Trưng Dường" Ban hợp ca gồm 80 người, với màn sắc của các tác sĩ do đồng phục, đã mang lại cho khán giả một thích thú bất ngờ, như được nghe lại giọng hò câu ru của Mẹ ngày xưa với tâm lòng thường con như Trời bề, sẵn sàng hy sinh cực khổ cho con và vì con.

Tiếp theo đó là khởi đầu cho những màn cải lương, dân ca, hoạt cảnh, kịch, múa ngâm thơ, hợp ca và độc ca. Để tài chính là nói lên tiếng nói của người dân, một người thanh niên từ bộ Quê hương, từ bộ gia đình từ bộ những cảnh em đêm dầy ý nghĩa, những hội hè đặc màu sắc dân tộc của ngày xưa, mà ra đi. Anh vượt qua bao nhiều

phong ba bão táp, năm gaj năm mất để hét to lên cái roi khoé của người thân dưới sự áp bức phi nhân của chính sách hiện tại; anh đến được vùng đất tự do, anh kêu gọi những người cùng huyết thống hãy tranh đấu cho những người thân của mình. Cho một tương lai huy hoàng ấm no cho dân tộc. Anh thật mừng vì lời kêu gọi của anh đã được đáp trả, anh đã thực hiện được sự mang giọng lên tiếng uất nghẹn của nhân dân quốc nội. Anh mừng vì anh đã tìm được những người đồng chí hướng, không dùng súng, sẵn sàng cùng anh thực hiện công cuộc tranh đấu cho niềm vui ước mơ về của mình, tìm lại hương vị, thuần túy dân tộc thuần thục.

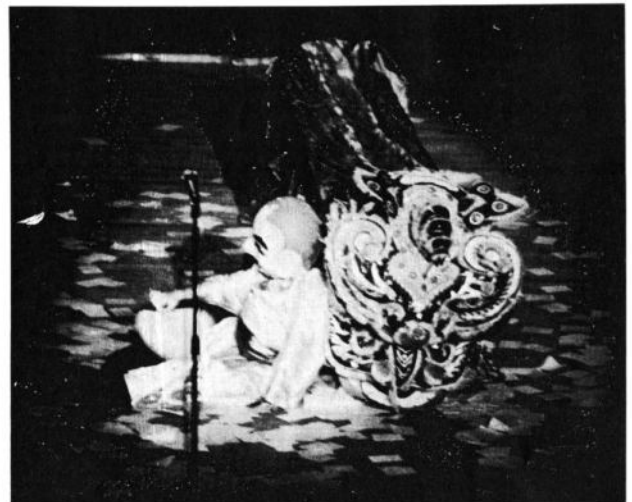
Điều làm người ta chú ý nhất là cả phần văn nghệ là một cốt chuyện duy nhất với những sáng tác đặc sắc dưới trình bày lần đầu tiên ở o sinh viên làm lấy, kể cả phần cải lương, dân ca, vũ và những bản nhạc được trình bày. Người ta thấy có hai bản của Nhân Bản Dân Tộc Văn Nghệ Đoàn ("Đoàn Khúc cho

Việt Nam", "Người Việt Tự Do Hành Khúc") và 3 bản của Nhóm Sáng Tác THSV ("Tôi quên hết to", "Trong lòng quê hương" và "Ngày mai ta sẽ").

Khán giả đã vô tay nhiều lần; không riêng vì giá trị nghệ thuật của các màn diễn mà vì ý nghĩa xác thực và sâu sắc. Nhiều lúc, những tiếng phàn đối công sản phat ra từ những tâm hồn đầy nghị lực từ trong lớp khán giả.

Nhìn về Đêm Hội Tết Bình Ty, THSV, người ta nhận thấy rằng ngày chiêu hàng của THSV càng sâu sắc và đường lối ngày càng rõ rệt: từ ủng hộ tâm hồn cao thường của một, anh can binh, Công Sản biết nhân tính lối làm rồi vào bưng để bắt đầu làm lại từ đầu (chủ đề Đêm Hội Tết Bình Ty), THSV ủng hộ mọi cuộc tranh đấu kháng chiến quốc nội và hải ngoại, của những con người vì đại nghĩa tâm hồn không hẹp hòi, tin ở tương lai của dân tộc, có thực hiện trọn vẹn cái ước và cái nghĩa của con người của mình...

TẾT PHẤN ĐẦU PARIS



NHỮNG THƯƠNG VỤ kin đáo qua ngã Hương Cảng

Bạn có biết chăng? Mỗi năm, để hiệp thương với nước ngoài, chính quyền Hà Nội đã lén lút buôn bán qua ngã Hương Cảng những món hàng hóa quan trọng.

Trên bình diện chính thức cả Hà Nội lẫn các giới ngân hàng mỗi lái tại Hương Cảng không ai chịu nhìn nhận là đã từng có những vụ buôn như vậy, nhưng trên thực tế, Hà Nội hiện đang làm chủ một công ty xuất nhập cảng lấy tên là "Vietnam Import & Export Ltd".

Phải trở về những năm 73-74 để tìm ra nguồn gốc của công ty này. Năm đó, một ngân hàng lớn của Pháp đã gửi nhân viên sang Hà Nội để dựng nên công ty này, với sự đỡ đầu và bình phong của Ngân Hàng Trung Hoa (tức ngân hàng quốc gia của Trung Cộng). Công ty được khai sanh ra dưới sự quản lý của 2 người Trung Hoa nhằm ký kết những vụ mua bán mà Hà Nội không thể thực hiện được trong khuôn khổ của một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa cực đoan.

Sau ngày 30-4-75, công ty "Vietnam Import & Export Ltd" thoát khỏi vòng kiềm tỏa của Trung Cộng và có của hàng riêng tại số 1 đường Hennessey. Việc Giám Đốc được giao lại một nhân vật hiền lành là dân biểu trong quốc hội của Cộng sản Việt Nam. Việc này nhằm mục đích đưa ra một bộ mặt tử bản và tiến bộ hơn hầu để giao dịch với giới doanh

thường quốc tế.

Từ ngày đó, các thương vụ đã phát triển đôi chút. Ngoài việc xuất cảng búp bê nhồi bông, đồ gốm, tranh sơn mài, đồ mỹ và những sản phẩm tiêu công nghệ khác, người ta còn được biết Hà Nội bán những khối lượng than đá quan trọng cho Nhật Bản. Ngược lại Hà Nội cũng đã cố gắng dần xếp vay tiền của một ngân hàng tư nhân Pháp để nhập cảng 20 triệu Đức Mã phân bón. Trên địa hạt các sản phẩm nông và ngư nghiệp Hà Nội cũng có mặt tại Hương Cảng những những sản phẩm này (thịt heo, gà, nấm hương rau) cạnh tranh trực tiếp với các món xuất cảng của Trung Cộng nên đã gặp sự dè dặt hết sức của giới Trung Hoa tại Hương Cảng mà người ta biết phần lớn là làm tay sai cho Trung Cộng.

Thêm vào đó, vì tổ chức hành chính nặng nề và vì không biết quản lý thời gian, các công vụ phạm của Việt Nam khi cấp tới bên Hương Cảng, hầu hết đều ung thối. Các giới thường mai ở Hương Cảng cho biết chuyện này xảy ra rất thường với các món cá, tôm, cua, dù tươi hay đông lạnh.

Với những cản trở do sự cạnh tranh của Trung Cộng và sự thiếu tổ chức của Hà Nội, người ta ước lượng rằng thị trường đối với nông ngư phẩm Việt Nam ngày sẽ càng hẹp thêm.

HUỖNH VĂN NHIỄU

CON YÊU NƯỚC

Trong các súc sinh lạ lùng xuất hiện từ lâu trên địa cầu, có lẽ nhà sinh vật học thường hay nhắc đến con "yêu nước". Khi nghe đến chữ "nước", người không rành sinh vật học liên tưởng ngay đến một loài vật sống dưới nước như con cá sấu. Hoặc khi nghe đến chữ "yêu" đi bên cạnh chữ "nước", họ hình dung con vật như một thú có nếp có nanh vuốt kinh khủng hoặc một thú có mặt quỷ to như cá voi, hay là một loài ốc mượn hồn lớn to con mực mà không ló. Cuối cùng, một số đồng loại nghĩ đến một loài vật có ba đầu sáu tay, mặt mũi sần sì, tóc bù xù, miệng có nanh, mặt xanh, mắt đỏ... ghê tởm gặp trăm lần quỷ dạ xoa dưới địa phủ.

Lẽ dĩ nhiên, ai ai cũng lầm: con yêu nước chỉ có hai tay hai chân, một đầu một miệng, mắt không đỏ, mặt không xanh... Tóm lại con yêu nước hiền lành đẹp đẽ không thua kém... con người. Do đó, có nhiều người hỏi hỏi hời hợt đáng ngoài con yêu nước đã phải kêu to rằng: Không gì đẹp và đáng yêu bằng con yêu nước!

Thật sự những kẻ thốt ra câu vừa rồi không hoàn toàn sai lầm: Con yêu nước là con vật đẹp nhất và đáng yêu nhất thế giới nếu phần lớn các con yêu nước không có những phong tục đáng khinh bỉ, ghê tởm như những sát nghiệp nghiêm ngặt của các khoa học gia đứng đắn đã cho chúng ta biết. Và cũng theo các cuộc nghiên cứu kể trên, con vật mà mọi người gọi là con yêu nước, đúng ra gồm hai loài vật hoàn toàn khác biệt, từ cách ăn ở đến cách sống đoàn thể. Hai con vật đó đã được các nhà sinh vật học phân ra: con yêu nước chân chính và con yêu nước thô thường.

Con yêu nước chân chính là con vật rất hiền cho nên các cuộc nghiên cứu về đời sống con vật này thiếu sót rất nhiều và phong tục của nó chưa được quan sát rõ rệt. Tuy nhiên, tên của con vật được các khoa học gia đặt cho cũng là vì con vật sống rất trong sạch không chịu được một chút dơ bẩn trên người. Con vật đã được đề cập rất nhiều trong sách xưa, đồng cũng như Tây, cho nên người ta nghĩ rằng có lẽ con yêu nước chân chính đã hiện diện trên rất nhiều vùng trên thế giới. Tuy nhiên, nhiều nhà sinh vật học e ngại rằng vì hoàn cảnh khó khăn, vì không khí ô nhiễm tại trên địa cầu, con yêu nước chân chính có lẽ đã vĩnh viễn biến mất khỏi mặt đất. Nếu giả thuyết đáng buồn này đúng, thì đó là một mất mát lao cho sự hiểu biết và học hỏi của nhân loại. Để nêu rõ sự hiếm hoi và nhất là sự quý báu của con vật đáng thương này, các học giả thường viện dẫn câu sau đây trích trong quyển "Luận sinh" của Trung Hoa: *Làm dân mà biết con yêu nước chân chính, chắc chắn sẽ thành quan thanh liêm. Làm vua mà biết con yêu nước chân chính, chắc chắn sẽ thành minh quân. Quý thay là con yêu nước chân chính.*

Tục truyền rằng Thiên Hoàng Minh Trị của Nhật đã thành công về vang trong việc đưa quốc gia đến thịnh vượng, chính là nhờ ngài đã gặp con yêu nước chân chính hai lần trong đời ngài: lần thứ nhất khi ngài đang ngồi và lần thứ hai khi ngài cải tổ xã hội Nhật.

Sinh con yêu nước thô thường với con yêu nước chân chính, đúng là sánh ga mệc toi với phụng hoàng đang múa. Nội hai chữ tinh tú ghép mà các khoa học gia đặt sau tên con vật cũng đã nói cho mọi người hiểu dụng ý của các nhà khoa học. Con yêu nước thô thường là một con vật tầm thường và thô bỉ. Thật vậy con yêu nước thô thường sống đây rầy trên thế giới. Và ở những nơi không khí trong lành hay yên tĩnh, con vật này lại càng đông, y như con chuột ham sòng đây rầy trong những đồng rạc đó bên cạnh chồ, hay con giới như nhũ thích sống trong phân phân.

Một đặc tính của con yêu nước thô thường hay được các nhà sinh vật học tả rất nhiều, và làm con vật này rất thích thú chính đến người lớn khi nhìn thấy cũng phải phì cười: Con vật uốn bụng đi tới đi lui, hai tay đập ngực thùng thùng, miệng thè to. Lúc đó con yêu nước thô thường giống y như con khỉ đột. Buồn cười hơn nữa là khi nghe con vật tôi tôi (tôi tôi là tiếng kêu của con yêu nước thô thường), nó ta liền tưởng ngay đến công đang tổ họ. Những thay vì tổ họ một cách tầm thường như con công, con yêu nước thô thường tôi tôi rất ngoạn mục, với cái đầu múa máy, 2 mắt lảo lảo: "Nhờ tôi yêu nước, chính tôi yêu nước, đúng tôi yêu nước, một mình tôi yêu nước..." Chính với tiếng kêu của con vật, mà người ta đã đặt tên cho con vật, nên mới có sự trùng lặp với con yêu nước chân chính. Và hình như tạo hóa, khi sinh ra con yêu nước thô thường, đã trút hết tất cả những điều dị hêm vào một con vật. Thật vậy, khó mà tìm một con vật điển hình hơn, nhất là khi nó nghe âm thanh tương tự như tiếng kêu của nó. Lúc đó nó âm í, nó gào thét, nó múa may quay cuồng, nó nhảy đong đong nó la nó hét: *Chỉ một mình tôi yêu nước!* và nó tìm mọi cách để cầu xé, đập đổ phá tan nguồn phát ra âm thanh. Cho nên tại nhiều nơi người ta gọi nó là con độc quyền yêu nước.

Loài yêu nước thô thường gồm hai phụ giống. Một phụ giống sống cô đơn lẻ loi. Loài tuy cũng rất rác nhũ nói những hoàn toàn vô hại. Gặp nó, nhiều lắm là người ta bực mình vì tiếng kêu của nó, cũng như người ta điếc tai vì nghe tiếng chó sủa hay gà gáy. Và cũng như chó hay gà, chỉ cần mạnh dạn xua đuổi nó là nó bớt quấy rầy.

Phụ giống thứ nhì của loài yêu nước thô thường là loài sống theo đàn. Phân đồng các con vật này cũng vô hại. Thường chúng nó nổi bật vì tính ngu của chúng nó. Nhưng khi chúng nó ở trong đàn, chúng nó lại thích oang oang cùng xum xum la hét, xum xum nhau tới cho nên người ta gọi chúng nó một cách châm biếm là con yêu nước trí thức. Đặc điểm của con yêu nước trí thức là rất sợ nước. Khi nghe chúng nó xum

lại oang oang "tôi yêu nước" ai cũng nghĩ rằng khi gặp nước trong sạch, là chúng nó sẽ cả đàn nhào vô nước một cách sung sướng. Nào ngờ, khi gặp nước yên lặng, vừa đặt một chân xuống nước, là chúng nó rần rần bỏ chạy càng xa nước càng tốt. Và khi hải hôn này là miệng chúng nó không ngừng kêu um sùm "Tôi yêu nước, tôi yêu nước".

Một điểm rất lạ lùng của thiên nhiên mà các nhà sinh vật học chưa giải thích được, là trong các loài khác nhau của con yêu nước, chỉ có loài yêu nước trí thức (loài thô thường) mới có thể lai được với con xê-ét. Nhẽ con vật lai giống này rất nguy hiểm, vì nó gồm đủ tất cả tật xấu của hai con vật, và các con vật này có lẽ là con vật khôn nhất và độc ác nhất trong các loài vật. Ngày xưa, một học giả Tàu có nuôi một con vật như thế, vì ngày ngày ông học giả vẫn nghe tiếng *tôi tôi* của nó, nên ông ta mới đặt tên cho nó là con Ái Quốc. Nó có vẻ rất ngoan ngoãn cho nên ông ta thường nó làm. Có điều rằng mỗi sáng, ông ta thường thét quanh nhà những xác chết của những con yêu nước chân chính sống trong rừng bên cạnh. Sau một thời gian, có dịp xem xét, ông ta mới hiểu rằng chính con vật "ái quốc" của ông ta giết những con chân chính đáng thương kia, vì những con vật này lâu lâu trong bóng tối, âm thầm thốt ra một tiếng tôi tôi làm con vật của ông ta nổi điên nổi khùng. Ông ta bực mình, sánh con vật nuôi của mình như con chồn, thừa dịp vắng người, ăn cắp trứng gà, nên ông ta quyết định đổi tên con vật. Từ đó, ông ta gọi nó là con Hồ Minh, nghĩa là con chồn thông minh để giả và kềm giữ nó kỹ càng. Về sau, con vật vì không được giết đồng chủng nên bỏ đi. Người ta không biết còn bao nhiêu con yêu nước chân chính đáng quý đã bị nó giết và khi nó chết, thì tinh nó đã được thỏa mãn hay chưa.

Câu chuyện nhỏ trên đây là một thí dụ nhỏ để cho chúng ta thấy sự nguy hiểm của con yêu nước trí thức lai xê-ét. Chúng ta đã biết độc tính của loài xê-ét, chúng ta hãy còn nhớ rằng những con đầu đàn xê-ét độc ác, vô tâm gặp trăm gặp ngàn lần những con xê-ét khác. Và nếu chúng ta biết, theo các cuộc nghiên cứu cuối cùng của các khoa học gia, rằng phần lớn các con đầu đàn xê-ét đều là con yêu nước trí thức, thì chúng ta phải sợ và xa lánh các con vật đó như thế nào.

Ở một vài vùng quê ở Đông Âu người ta gọi "con nit" như khóc thay vì nhất ma hay nhất cạp như ở Việt Nam, người ta nhất con yêu nước trí thức, lúc đó con nit xanh nhạt mà im ngay. Các nhà giáo dục khuyến khích nên nhất với con vật đó, vì sẽ làm con nit qua sợ, có thể bị mất trí khôn hay bị điên khùng. Có lẽ cũng vì thế mà ở Nga Xô và ở Đông Âu có rất nhiều nhà thường điếm. Mong rằng tục lệ này đừng sang Việt Nam.

Cho nên, nếu giết một con xê-ét là giúp nhân loại, giết một con xê-ét lai yêu nước trí thức là giúp nhân loại tiến thêm một bước.

VỠ THANH VẤN

CON ĐƯỜNG LÀ ME BAY...

Ở Sài Gòn dù mưa hay thất nắng
Đường vẫn xanh thắm lối cổ quê mình
Hàng me cao vẫn chụm đầu soi bóng
Và âm thầm cột điện đứng chênh vênh

Tôi nhớ con đường như nhớ nước tôi
Như loài chim vẫn nhớ khung trời
Như loài nấm dại thường cây cỏ
Như mùa xuân nhớ nắng ban mai

Có hàng me rợp bước chân me
Đỏ lốt về xanh bóng đợc chờ
Hàng me từ thủa mình thơ dại
Vẫn âm như lời ru trẻ thơ

Và bước chân ai thong thả vâng
Trên con đường cỏ âm hồi sương
Mùa mà này lá me đầy lối
Tôi biết đâu mà say phân hương

Người rớt lời thơ ngọt phấm dần
Lâu ai đêm vắng - V thanh xuân
Nhìn qua bờ đầu tự-gôn ai
Con đường xanh cả bóng giai nhân

Gỡ cuối chân mây nhớ gốc trời
Âm thầm như một ước mơ thời
Mai về đất me - im trong nắng
Đường cũ đây rồi, Tự Đức đi!

10-10-1974
Thu về trên đất Pháp
THỤY KHANH

TÂM LÝ SỬ HỌC

Diễn đàn tự do

Trước sự bành trướng của phong trào đòi lập HÀ-NỘI SẼ LÀM GÌ?

Có một ngành học mới phát xuất tại Mỹ từ vài năm nay, gọi là tâm lý sử học (psy - chohistoire), nhằm áp dụng những phương pháp của tâm lý học vào việc nghiên cứu lịch sử. Trong bài chính của số mùa thu 1977 của cơ quan ngôn luận chính thức của Viện Tâm Lý Sử Học Hoa-Kỳ, tác giả, ông Lloyd de Mause kết luận: "Tổng thống Carter về những lý do ẩn sâu trong tiềm thức của ông và vì những đòi hỏi xúc cảm của trí tưởng tượng của dân Mỹ, rất có thể sẽ đưa chúng ta vào một cuộc chiến tranh mới vào khoảng năm 1979".

Kết luận đáng ngạc nhiên này là công trình hơn một năm nghiên cứu tập thể tại Viện Tâm Lý Sử Học Hoa Kỳ. Nó dựa trên hai nguyên nhân chính, lý thuyết chu kỳ trigonometric tập thể của dân Mỹ, và kết quả sự phân tích con người các tổng thống Mỹ từ hai mươi năm nay.

cuộc khủng hoảng mà nước Mỹ quyết định giải quyết, và những tình trạng khủng hoảng khác mà Hoa-Kỳ tránh không nhảy vào can thiệp. Điều đáng chú ý là tầm quan trọng của những cuộc khủng hoảng mà nước Mỹ tránh không giải quyết nhiều khi không kém tầm quan trọng của những cuộc khủng hoảng khác mà Hoa Kỳ quyết định nhảy vào can thiệp. Theo tác giả, diễn khác chính là vấn đề thời gian tính. Hoa Kỳ né tránh nhiều cuộc khủng hoảng quan trọng như khi Pháp thua ở Điện Biên Phủ, hoặc khi mất Việt Nam, chỉ vì chúng xảy ra lúc nước Mỹ chưa sẵn sàng về mặt xúc cảm, chưa đi vào giai đoạn thứ tư trong chu kỳ tưởng tượng của họ.

PHÂN TÁCH TÂM LÝ CÁC TỔNG THỐNG MỸ

Tác giả phân tách và nhận thấy rằng tất cả các tổng thống Mỹ từ Ông Kennedy cho

Nhà cầm quyền Cộng Sản sẽ làm gì, sẽ có một thái độ nào trước sự bành trướng của phong trào đòi lập của kiều bào và sinh viên Việt Nam tại hải ngoại? Đó là câu hỏi mà tất cả mọi người Việt và nhất là những người lãnh đạo các phong trào đòi lập đã đặt ra, hoặc sẽ phải đặt ra trong một ngày gần đây, hầu có đủ thời giờ để tìm các biện pháp đối ứng thích hợp.

Dựa vào lịch sử, người ta có thể có một vài ý niệm về thái độ của nhà cầm quyền Hà Nội. Sau ngày đảng Cộng Sản Nga Sô nổi lên nắm chính quyền và đánh bại phe bảo hoàng, một số đồng như người Nga 'trắng' đã chạy thoát được sang các nước Tây Phương, nhất là sang nước Pháp. Tại đây, những người này đã tụ họp lại và gây nên những phong trào chống lại

chính quyền Cộng Sản, với mục đích là làm hậu thuẫn cho phe đối lập ở trong nước. Phong trào đòi lập này, nếu hoạt động của họ có thể tóm tắt được là: nói lên cho thế giới nghe tiếng nói của người dân Nga đang chịu bao đau khổ trước chính sách độc tài và tàn bạo của chính quyền Cộng Sản, gửi người và tiền bạc về Nga để giúp sức cho các phe đối lập tại quốc nội.

Thái độ của chính quyền Nga Sô đã phù hợp với sự bành trướng của các phong trào đòi lập này. Trong năm năm đầu, khi phong trào còn phôi thai, và nhất là khi Lê-ni-nê còn sinh thời, chính quyền Nga Sô đã chỉ tìm cách lũng đoạn các phong trào này bằng cách cho người của họ vào làm nội ứng để chia rẽ và đôi khi cũng đã dùng cách hăm dọa để làm nạt một vài nhà lãnh đạo thiếu can bản. Cũng cần phải nói thêm là trong những năm đầu chính quyền Cộng Sản ở Nga đã phải đương đầu với những khó khăn hết sức lớn lao về kinh tế

và về kinh tế hiện nay đã cho Nga Sô những áp lực rất lớn đối với chính quyền Hà Nội, tuy rằng rất kín đáo theo phương pháp hành động quen thuộc của Cộng Sản. Nga Sô cho rằng muốn đi tới xã hội Cộng Sản, tất cả mọi cuộc đấu tranh đều phải đi qua những giai đoạn mà chính họ đã trải qua, trong đó có giai đoạn thanh trừng và thủ tiêu các mầm chống đối. Người ta chỉ cần nhìn lại những gì đã xảy ra tại các nước Đông Âu sau đại chiến thứ hai thì sẽ rõ.

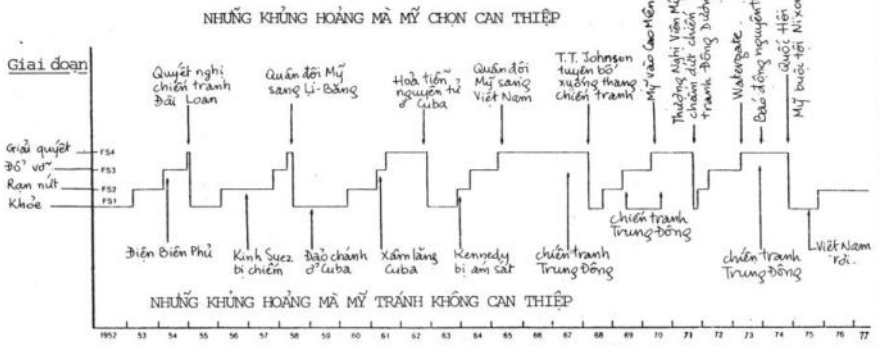
Chính quyền Hà Nội hẳn cũng chẳng ngại ngại dùng bạo lực ở ngoại quốc nếu cần, trái với thái độ mà họ vẫn có từ trước tới nay. Số dĩ họ đã tỏ ra có tính thần bất bạo động ở các nước T và y Phương là chỉ vì muốn gây cảm tình với quần chúng tại các nước này trong khi có chiến tranh tại Việt Nam. Ngay nay, với các nước Việt Nam dưới quyền thống trị của Đảng Cộng Sản, họ đâu còn cần đến xa đến gần mà người ngoài có thể suy xét. Thái độ của nhà cầm quyền Hà Nội đối với những kiều dân Pháp còn ở lại Việt Nam sau ngày Sài Gòn thất thủ đã chứng tỏ một chứng minh cụ thể hay sao?

Đĩ nhiên, một phần ứ n g mạnh liệt của nhà cầm quyền Cộng Sản đối với những phong trào chống đối ở ngoại quốc và nhất là đối với những người lãnh đạo các phong trào này, như trên đã nói, sẽ chỉ xảy ra khi họ nhận thấy rằng những đoàn thể này gây một nguy hiểm trực tiếp cho chính thể hiện hữu ở Việt Nam, như việc giúp đỡ trực tiếp bằng tiền bạc hay nhân lực cho kháng chiến quân, hoặc là việc can trở trâm trọng trong việc bang giao của họ với ngoại quốc. Ở khách quan mà nói, các phong trào chống đối chính quyền hiện nay ở ngoại quốc nhất là ở Âu Châu, từ ngày Sài Gòn thất thủ tuy đã phát triển mạnh mẽ và tự động thành mau lẹ nhưng cũng chưa có một sự mạnh có thể gọi là nguy hiểm. Điều này cũng chẳng có gì lạ vì phần lớn các phong trào này đã bắt nguồn từ những hội đoàn mà trong sinh thời của chế độ quốc gia cũ chỉ có tính cách ẩn lửu mà thôi. Trong tình trạng đó, phần ứng của chính quyền Hà Nội đã chỉ gồm những bài báo bôi nhọ, những vạ vạ không, việc chia rẽ bằng cách tổ chức những hội đoàn bù nhìn, hoặc những vụ ẩn dụ ngạt nộ sơ sơ như vụ gây hấn với Tổng Hội Sinh Viên tại Paris trước cuộc viếng thăm của ông Phạm Văn Đồng.

Tuy nhiên, với các tiến triển hiện nay, tình trạng này có thể thay đổi trong những năm gần đây, nhất là trong trường hợp rất có thể có những vụ nội loạn ở miền Nam chống lại chế độ Cộng Sản. Một giấy lộn lạc về tình thần và vật chất giữa những phong trào chống đối ở trong và ngoài nước chắc chắn sẽ bị nhà cầm quyền Hà Nội cho là một mối đe dọa trâm trọng và trong trường hợp đó, họ sẽ chẳng ngần ngại dùng những biện pháp cực đoan.

Ước mong rằng những lo ngại trên đây sẽ chẳng bao giờ trở thành sự thật. Tuy nhiên ước mong chắc đâu đâu?

MẠC ĐỒ



LÝ THUYẾT CHU KỶ TRONG TRÍ TƯỞNG TƯỢNG CỦA DÂN MỸ

Tác giả dựa ra giả thuyết là trí tưởng tượng của dân Mỹ đi theo một chu kỳ nhất định. Chu kỳ này có khoảng ba hoặc bốn năm lại xảy ra một lần, và gồm có 4 giai đoạn. Trong giai đoạn đầu, dân Mỹ ý thức vai trò đại cường quốc của mình, tinh thần trong nước rất cao. Sang giai đoạn thứ hai, họ dần cảm thấy lo âu sợ sệt, thiếu an ninh, và nội bộ bắt đầu rạn nứt. Giai đoạn thứ ba thường bắt đầu bằng một biến cố tương ứng sự đổ vỡ của một số giá trị từng được tưởng là chắc chắn. Đến giai đoạn thứ tư, tinh thần căng thẳng đến nỗi người dân cảm thấy cần phải chiến đấu chống một kẻ thù tưởng tượng để tự giải phóng mình khỏi một tình trạng đe dọa mà họ không chịu nổi được nữa.

Trong giai đoạn này, nước Mỹ nhảy chồm lên bắt cứ tình trạng khủng hoảng kinh tế hoặc quốc nội nào sẵn có lúc đó để trút lên hiểm khí của mình. Sau khi giải quyết xong cuộc khủng hoảng này, người dân được trấn an, và chúng ta lại trở về với giai đoạn một.

Trong hình vẽ kèm đây, tác giả tóm tắt sau chu kỳ mà lịch sử nước Mỹ từng chứng kiến trong vòng hai mươi năm qua. Hạn kỳ mỗi giai đoạn được xác định bởi một sự đổ vỡ trạng thái tinh thần người dân Mỹ lúc ấy bằng cách phân tách lý luận các bài báo, diễn văn, tài liệu xuất bản đương thời. Tác giả cũng phân biệt

đến ông Carter đều có một thân mẫu khá xa cách, bản bìa trong sự nghiệp hoặc vì một lý do nào khác ít có dịp tương thông với con cái. Sự xa cách này gây ra một sự cố đốn trong con người đứa trẻ, và khi họ trở thành tổng thống, họ cảm thấy cần đáp lời trong tình cảm đó bằng cách cố thỏa mãn những đòi hỏi của trí tưởng tượng của quần chúng Mỹ. Họ đưa nước Mỹ tham gia vào những cuộc chiến - ông Kennedy qua vụ Cuba, ông Johnson ở Việt Nam ông Nixon ở Đông Dương - vì họ hao hức muốn chiếm lòng dân Mỹ. Trong lịch sử cận đại Hoa Kỳ, chỉ có ông Eisenhower là được gần gũi mẹ nhất. Vì vậy, theo tác giả, ông không cảm thấy cần hao hức chiếm lòng dân bằng cách nhảy lên cơ hội chiến tranh đầu tiên xảy ra lúc đó. Trái lại: một cách rất chính chắn ông và tranh chiến tranh mà vẫn giải quyết được cuộc khủng hoảng tinh thần của dân Mỹ. Vụ quyết nghị chiến tranh ở Dien Loan và vụ quân Mỹ đổ bộ sang Li-Băng, không tổn một giọt máu Hoa Kỳ mà vẫn cho dân Mỹ cảm tưởng là họ đã đứng lên chiến đấu chống kẻ thù.

Theo tác giả, tổng thống Carter cũng có một bà mẹ xa cách như đa số các vị tổng thống Mỹ khác gần đây, và nếu lịch sử hai mươi năm qua qua lại tại điện, thì ông De Mause tin rằng ông Carter sẽ đưa nước Mỹ vào một cuộc chiến tranh mới vào khoảng năm 1979.

Tâm Lý Sử Học là một ngành khoa học còn trong thời kỳ rất phôi thai. Phương

pháp học của họ chưa được chính xác. Cách phân tách vẫn để của họ, giống như bên tâm lý học, nhiều khi có vẻ quá đơn giản. Những trong trường hợp bài khảo cứu về lịch sử Hoa Kỳ này, nhận xét rằng tập thể xã hội cũng như con người ta có một nhịp sống nhất định. Lúc họ lúc hấp, lúc căng thẳng lúc nội dẫn, là một bước tiến ổn trong việc nghiên cứu xã hội loài người. Mong rằng cũng chiều hướng này, sẽ có người nghiên cứu nhịp sống của các xã hội khác. Chắc hẳn chu kỳ của những xã hội khác không giản dị như chu kỳ của nước Mỹ. Nếu bốn năm lại có một cuộc bầu cử toàn quốc đảo lộn đời sống quốc gia. Nhưng, kết quả của một cuộc nghiên cứu cùng chiều, hướng trên hết hen nhiều bộ ích. Chẳng hạn, nếu có thể trả lời được câu hỏi bao giờ sẽ có lại một thời Nghiêu Thuần mới bên Á Đông để dân ta được nhớ, sau bao năm sống dưới tham nhũng và cộng sản.

CAO THANH TÔN

Mai Thảo ...

(Tiếp theo Tr. 5)

Đình Hoàng Hải Thủy, Nguyễn Đình Toàn và Nguyễn Hữu Hữu bị bắt. Cùng theo ông, nhà văn Duyên Anh chưa chết mà hiện bị giam trong khám Chí Hòa. Những tin trên cho thấy vai trò si miến Nam không những đang bị đoạt quyền việt mà còn bị đe dọa quyền sống. Mọi người chờ đợi sự can thiệp của Hội Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại và Hội Văn Bút Quốc Tế.

